

TRUNG BAC CHU NHAT



CHUỘT ĐUA XE ĐẠP VÀNG QUANG NƯỚC PHÁP

HOUYEN-DOAN-HUYEN
CHIEU-TRUONG

Một cuộc đua xe đạp vàng-quang-nước-pháp và tuyển thủ các nước
đang diễn ra, chiến đấu để chiến thắng và chiến thắng đến 10 năm nay

36 36 - GIA: 3315
18 JANVIER 1942

Thể thao phải là một bổn phận hằng ngày của mọi người

CẦN NGANG với ăn và ngủ

Thể-thao hoặc vận-dộng ra đời đã lâu lắm, có thể nói không những từ trước Tây-Lịch kỷ-nguyên mà trước cả Văn-Đông-Hội Hy Lạp, và trước cả Lịch-Sử. Thể-thao xuất-thể cùng với loài người hầu như khai thiên lập-địa, hồi loại người còn chung sống với muôn vật, luôn-luôn phải dùng sức khỏe để phân-đấu với thú dữ, tranh lấy cuộc sống hằng ngày. Đây có thể khác bấy giờ là hồi ấy Thể thao được coi là một công-việc, một bổn-phận cần-thiết ngang với ăn và ngủ, ngang với cuộc sống.

Hằng ngày người ta phải trèo non, lội suối, chạy nhẩy, ôm sác rất vất-và để kiếm thức ăn, và phải đánh nhau chết-vật với các loài khác để giữ toàn tính-mạng. Người xưa tập thể-thao suốt ngày, mà không ngờ mình tập thể-thao, cũng như dân quê ngày nay suốt ngày tập thể-thao ở dưới ruộng lũy già rết, hoặc dưới ánh mặt trời (thiếu-đốt), mà vẫn không ngờ mình tập thể-thao. Vì thể-thao đã ăn-nhập với công-việc hằng ngày, trở thành một phận sự tất-niên của người ta, nên người ta không biết nó là thể-thao, cũng không cần biết là thể-thao nữa.

Loại người một ngày tiến-hóa và một ngày một biế-cách hà-liện sự khỏe, hà-liện quá đến nỗi sinh ra vật oai-công yếu-uit, suốt ngày dân, đến độ màu nhân bên bờ ruộng trong xưởng thợ, hay ngồi ở lưng trong buồng giấy, hoặc cầm đầu đàn mắt vào sách vở chọi lợ trong phòng khảo-sứ, như nhân-dân các thành-thị hiện giờ. Cuộc sống minh co làm cho đời sống bớt vất-v (thật), năng nổ làm cho con người sinh hoạt biến, vì li phải vận-dộng thân-thể.

Những chất khuyết-diễn do của vận-minh người ta liên-quy trở lại bất-chức người xưa về môn vận-dộng thân-thể, và liệt môn đó ngang hàng với đạo-đạo, tri-đạo lại học-đường.

Sân cỏ máy mới sáng-chết ra, người ta liền lợi dụng cả các thức đó làm lợi-khí thể-thao. Người ta tập-chức các cuộc đua ô-tô, đua máy-bay, đua xe đạp, đua xe đạp máy v.v. mục-đích vừa làm cho game cốt nô-nang, vừa làm cho tri-óc và sự tài khéo phát-triển.

Nghĩa là thể-thao ngày nay hơn hẳn thể-thao thời cổ về tinh-thần.

Chẳng những thể-thao ảnh hưởng đến thân-thể, nó lại gây nên kết-quả tốt cả cho tâm-hồn, như đem lại cho ta tinh-thần thượng võ, trí-đắc-cảm, lòng quả-quyết, độ ngay thẳng, tinh thần đoàn-thể và hợp-quần, tức là tinh-thần thể-thao này.

Nhất thấy thể-thao cần-thiết cho sự đào-luyện thanh-niên trở nên người, như vậy, nên Chánh Phủ

Đông-Dương tự đứng ra hô-hào và hướng-dẫn cho phong-trào thể-thao hành-trưởng kéo theo tất cả một thể-hệ thanh-niên xã-này. Tổ-chức những cuộc biểu-diễn thể-thao trong thể như cuộc chạy đua Angkor-Hanoi mới đây và cuộc đua xe-đạp Hanoi-Saigon - Pnom-Penh hiện giờ, Chánh-Pủ chỉ cốt thả tung ngọn gió thể-tho o cho nó tự-đo thời vào mạch máu thanh-niên ở khắp mọi nơi thôn-quê và thành-thị, và định để ngọn gió lành ấy nó làm cho thanh-niên trở nên khỏe-mạnh hằng hai vira về thể-chất, vừa về tinh-thần. Hoặc nói một cách khác, thể-thể-thao để hiểu hơn, các cuộc biểu-diễn thể-thao đó chỉ là những cuộc cổ-động cho phong-trào thể-thao mà thôi.

Chánh-pủ có định kiến cách để thường tiến cho mây tay thể-thao như thế nào? Và cũng không cần tìm đạo lý nên một đoàn lực sĩ thanh-niên (tập sức khỏe, suốt năm chẳng làm việc gì khác là tập sức trên sân vận-dộng và chờ dịp biểu-diễn hay dự cuộc đua để kiếm tiền! Cho đúng-y của nhà cầm quyền không ở sự đào-luyện một đoàn thanh-niên thân thể vạm vỡ, hình thù to lớn đen dũi, mà óc rỗng tuếch, tìm khổ-khăm. Một đoàn thanh-niên như vậy chẳng làm được gì hơn là làm hạ giá thể-thao. Cứ coi điều kiện tuyển chọn sinh viên vào trường Cao-đẳng Thể-thao Phan-thiết thì rõ. Nếu Chánh-pủ buộc người min vào học trường Thể-thao phải có một học-lực khá cao, và một tâm hồn ngay thẳng trong sạch, đó là Chánh-pủ muốn rằng nhà thể-thao không phải chỉ là một người vại u thối bấp, hoặc một người chỉ giỏi dùng sức khỏe để đánh nhau hoặc biến diễn làm trò vui để kiếm tiền thiên hạ. Chánh-pủ muốn rằng nhà thể-thao phải là người có tinh thần thể-thao, và không có tinh thần thể-thao, nhà thể-thao chỉ là nhà thể-thao hạ cấp, và ngay hiểm cho xã hội.

Thanh-niên chúng ta hoàn hồ cuộc rước đuốc thể-thao và cuộc đua xe đạp lớn, không phải là ta hoàn hồ riêng các lực sĩ đến, ta hoàn hồ cả phong trào thể-thao do Chánh-pủ nhóm thời lên vey.

Và trước phong trào đó, ta không được giữ thái độ thụ động nghĩa là chỉ biết vơ tay họ rơi khi các lực sĩ đi qua, như kiến li chạy hiện trong rạp hát tưởng hoan-hoà các ông Tướng.

Làm như thế là ta không hiểu chỗ đứng y tị đẹp của nhà cầm quyền, làm phụ tầm lòng kỳ vọng của các nhà đầu dũi, và hiểu lầm ý nghĩa thiêng liêng của thể-thao. (Xem tiếp trang 17)

Trong khi xem cuộc đua xe đạp Hanoi — Saigon — Pnom-penh các bạn phải biết đến một cuộc đua vĩ đại nhất dài nhất, khó khăn nhất, nhiều tiền nhất thế giới hàng năm vẫn tổ chức ở Pháp, đó là cuộc :

Cuộc đua vòng quanh nước Pháp, 20 chặng, dài 4500 cây số

Nếu nói về điều-khinh người ta phải nhắc đến nước Mỹ với những lực sĩ Owens, Wodruff, Meadows, Towns, Johnson, Williams, Cunningham đã từng lập ra những kỷ lục thế-giới, về chạy nhanh, chạy dài, nhảy rào, nhảy xa, nhảy cao và nhảy sào, nếu nói đến bởi lợi người ta phải nhắc đến các danh thủ kỳ tài của Nhật-bản như Arai, Yusa, Terrada, Uto đã từng daph ở thế-giới trong các môn bơi thì nói đến xe đạp người ta bắt buộc phải nhắc đến nước Pháp với cuộc đua xe đạp vòng quanh nước Pháp có một không hai trong thế-giới.

Mặc dầu nước Ý và nước Đức hàng năm vẫn tổ-chức cuộc đua vòng quanh nước Ý và Đức nhưng so sánh giá-trị thì cuộc đua vòng quanh nước Pháp vẫn to lớn và quan-trọng hơn bởi phần bởi vì nước Pháp là một nước giới nhất về môn xe đạp: những danh thủ chạy nhanh giỏi như Michard, Gerdardin, di trên-vòng giỏi như Maréchal, Paillard, di đường trường giỏi như Henri và Charles Félistier, Leducq và Antonin Magne, giữ kỷ lục hoàn cầu về chạy nhanh trong một giờ như Richard và Archambard, có nước rất mãnh-liệt như Speicher và Le Grevés không phải nước nào cũng có được. Những cuaro vừa kể trên đã từng nhiều phen giữ chức vô địch hoàn cầu và làm lừng danh nước Pháp. Không những thế kỹ-nghệ làm xe đạp ở Pháp cực kỳ tinh xảo và có tiếng khắp thế-giới cho nên hàng năm cuộc đua Vòng quanh nước Pháp rất được hoan nghênh và khắp mọi xứ chú ý nghe chò tin tức!

Giữa lúc xứ Đông-dương ta dưới quyền của toàn-quyền Decoux diu đất đang mạnh bạo bước lên con đường sản lập của thể-thao

Chạy mất một tháng trời, có 100 cua-ro dự, 1.000 người đi theo và 10 triệu người đón xem ở khắp nước Pháp.

của TÙNG-HIỆP

do trung-tá Ducorey chỉ dẫn nên mới có cuộc đua xe đạp lớn lao vô tiền khoáng hậu: Hanoi — Saigon — Pnom-Penh thì chúng ta lại càng cần biết rõ cuộc đua xe đạp quanh nước Pháp vĩ đại ra sao và giống nhau ở chỗ nào!

Nếu cuộc đua xe đạp Hanoi — Saigon — Pnom-penh chia ra làm 15 chặng dài trên dưới 2.400 cây số thì cuộc đua vòng quanh nước Pháp chia ra làm 21 chặng và dài trên dưới 4.500 cây số! Năm 1939 là năm cuối cùng có cuộc thi vòng quanh nước Pháp, lần này các cua-ro chỉ phải chạy có 18 chặng nhưng đường cũng dài tới 4.224 cây số. Bởi thế cho nên chạy hết một cuộc đua này phải là một tay cua-ro giỏi giang lắm! Trong cuộc đua Hanoi — Pnom-Penh chỉ có chặng Qui-nhon — Nha Trang là dài nhất tới 228 cây số, trong khi đó cuộc đua vòng quanh nước Pháp năm 1939 có 4 chặng dài từ 170 cây số đến 198 cây số. 11 chặng dài từ 260 đến 284 cây số và 2 chặng cuối dài 311 cây số và 349 cây số! Với 18 chặng đường từ Hanoi tới Pnom-Penh các cua-ro Đông-dương được nghỉ tới sáu ngày trong khi các cua-ro dự vòng quanh nước Pháp cũng chỉ được nghỉ có 6 ngày thôi, năm 1939 vì chạy kém đi chỉ gần 300 cây số mà trong 18 chặng đường các cua-ro lại chỉ được nghỉ có 3 ngày để vượt hết 4.224 cây số! Các xem thể cũng đã biết của nước Pháp tài, sức hơn của xứ Đông-dương ra sao?

Cuộc đua Hanoi — Pnom-Penh có mấy đoạn

đáng sợ như đèo Ngang, đèo Hải-vân, đèo Cả và đèo Bellevue những đèo cao hơn với mây mờ ở vùng Alpes và vùng Pyrénées thì không có nghĩa lý gì hết. Cũng như cuộc đua Hanoi-Pnom-Penh, cuộc đua vòng quanh nước Pháp là một cuộc đua cho các tay cua-ro nào giỏi leo dốc và xuống dốc, họ đua xa nhau ở những đèo cực cao cực hiểm nghèo như đèo Tour-malet cao 2.122 thước, đèo Aubisque cao 1.748 thước, đèo Torte, đèo Soulor cao hơn 1.600 thước, đèo Peyresourde, đèo Aspin cao 1.500, ngoài ấy còn có một chặng đường giữa núi Pyrénées, chặng Lucan-Pau dài 207 cây số, chạy mất hơn bảy giờ. Còn ở núi Alpes, miền Đông nước Pháp, thì các cua-ro ganh tài đua sức nhau ở những đèo rừng rợn sao nhất nước Pháp như đèo Isoard cao 2.409 thước, đèo Vars cao 2.115 thước và đèo Allos cao 2.250 thước trong một đoạn đường quanh co, núi non hiểm trở dài 220 cây số, một tay cua-ro lão luyện cũng phải chạy mất tám giờ đồng hồ!

Còn những đoạn đường như Perpignan - Luchon dài tới 325 cây số, một cua-ro giỏi phải chạy mất 11 giờ đồng hồ! Mười một giờ đồng hồ ngồi trên yên xe để đi mới hết một chặng đường! Chỉ nghĩ đến thế thôi ta cũng dễ ràng người rồi!

Thường thưởng mỗi cua-ro về nhất một chặng được thưởng 500 đồng, nhì 100 đồng, ba sáu chục, tư năm chục, năm bốn chục, sáu ba chục, bảy hai chục, về tám và chín 10 đồng. Ở các chặng cao đèo, cua-ro nào lên đèo thứ nhất được thưởng 200 đồng, nhì 100 đồng, ba 80 đồng, tư 60 đồng, năm được 40 đồng!

Đến năm 1939 thì cuộc đua vòng quanh nước Pháp đã tổ chức được 33 lần! Hai năm 1940 và 1941 vì có chiến-tranh ở Âu-châu nên không tổ chức cũng như cuộc Âu-chiến 1914-1918 đã ngăn cản cuộc đua này trong bốn năm từ 1914 đến 1918.

Cuộc đua vòng quanh nước Pháp bắt đầu từ 1903, nước Pháp thắng 15 lần, sáu năm liền từ 1903 đến 1908 và một lần năm năm liền từ 1980 đến 1984, nước Bỉ thắng 12 lần có một lần ba năm liền từ 1912 đến 1914 và một lần ba năm liền từ 1919 đến 1922. Còn nước Ý

thắng ba lần và nước Lục-xâm-bảo thắng ba lần. Trong các nhà vô địch ta nên kể đến Thys người Bỉ thắng ba năm, hai năm liền 1913 và 1914 và lần thứ ba năm 1920. Rồi thì đến cua-ro Pháp Petit Breton thắng liền hai năm 1907 và 1908, cua-ro Ý Bottechia thắng liền hai năm 1924 và 1925, cua-ro Lục-xâm-bảo Frantz thắng liền hai năm 1927 và 1928, cua-ro Bỉ Lambot thắng hai năm 1919 và 1922, cua-ro bất hủ của Pháp: Leducq thắng hai năm 1930 và 1932 và sau hết tới cua-ro cũng bất hủ nữa - của Pháp: An-oin Magne thắng hai năm 1931 và 1934!

Cuộc đua này là do cua-tơ báo thể thao xuất hàng ngày mạnh nhất thế giới ở Pháp: báo «Auto» của ông Henri Desgrange tổ chức hàng năm. Ông Henri Desgrange trước kia đã



CUỘC ĐUA VÒNG QUANH NƯỚC PHÁP
Các tuyển thủ Pháp đang dẫn đầu trong cuộc đua lớn hàng năm nhất thế giới này: cuộc đua năm 1932 trong đó có André Leducq người Pháp giỏi chèo vô địch.

từng là một cua-ro có tiếng của Pháp, năm nay ông đã rất nhiều tuổi nhưng vẫn đi theo cuộc đua để trông nom, xem xét. Ai này cũng yêu ông và từ cua-ro đến các nhà báo khác và người đi xem ai ai đều gọi ông là Người cha của cuộc đua vòng quanh nước Pháp!

Hàng năm, công tổ chức cuộc đua này vào khoảng từ đầu đến cuối tháng Juillet. Vì cuộc đua này đi qua hầu hết các tỉnh cho nên tính náo, tỉnh này náo nhiệt, buôn bán thêm phần thịnh vượng, cả nước Pháp đều đề ý đến cuộc đua này, tính ra mỗi năm có đến mười triệu người đi mắt theo cuộc đua vòng quanh nước Pháp!

Riêng các tiền thưởng cho các cua-ro đi lên tới mười vạn bạc ấy là chưa kể còn rất nhiều tiền của các hãng buôn cho để tặng những cua-ro hoặc là trên núi giỏi, hoặc là làm sỏi



CUỘC ĐUA VÒNG QUANH NƯỚC PHÁP
Cua-ro các nước sắp sửa leo đèo Isoard, Antonia Magne người Pháp thắng giải cuộc đua năm 1934 này.

nồi cuộc đua như nhà Pernod cho một vạn bạc, nhà Chacquesin ba ngàn bạc, nhà Gibbs một vạn bạc, báo Match 5 ngàn đồng, và không biết bao nhiêu nhà buôn khác cho trên dưới mỗi nhà ba ngàn bạc!

Mỗi năm có độ 100 cua-ro đã lựa chọn rất kỹ càng của các nước Pháp, Bỉ, Đức, Hà-lan, Lục-xâm-bảo dư. Báo Auto chịu giả tiền ăn uống cho họ ở dọc đường, tiền trọ ở khách-sạn, tiền thuốc thang cũng lại do báo Auto chịu nữa. Cua-ro không phải tốn một xu nhỏ!

Muốn đi theo cuộc đua này các báo đều phải xin phép báo Auto rồi báo Auto sẽ cho xe các báo một đầu hiệu riêng, các nhà báo cũng phải đeo một cái vòng ở tay bằng kền có khắc tên mình, như thế thì mới vào lọt các nơi kiểm soát.

Riêng báo Auto đem theo 181 người ở trong đó có đủ các tay lái soạn của báo Auto, một tay truyền tin bằng vô tuyến điện, các ông kiểm soát, các ông thợ máy, các ông thợ ảnh, các ông nấu búp cho cua-ro, 14 người bán báo Auto ở dọc đường, sáu ông đội xếp đi mở đường, 12 cái «camions», chở hành lý cho cua-ro, năm cái xe ô-tô thật khỏe để kiểm soát, năm cái xe mô-tô máy tốt và nhiệm vụ người làm đủ mọi việc!

Kể cả các báo khác và những người có hên phận trong năm phải đi theo cuộc đua vì đại này thì có tới một ngàn người! Báo Auto lợi dụng cơ hội, mỗi ngày bán tới hai triệu tờ báo và tổ chức rất nhiều cuộc vui, cuộc thi hợp ảnh, thi đoán xem ai vẽ nhất từng chặng, các bài không những đã đo các nhà

báo có danh viết lại còn đo các nhà văn sĩ rồi danh ở Pháp bình phẩm và tán thưởng nữa!

Được cổ động như thế cho nên mỗi năm cuộc đua vòng quanh nước Pháp cũng được hoan nghênh!

Chiếc áo vàng mà cua-ro Nem-ly Thén được mặc ở Quảng-khê tới Saigon trong cuộc đua Hanoi - Pnom-Penh là đã bắt chước trong cuộc đua Vòng quanh nước Pháp: cua-ro nào chạy ít giờ nhất mà đứng đầu bình tổng

xếp hạng thì được mặc áo vàng vì chiếc áo đó lấy mẫu vàng của báo Auto in trên giấy mẫu vàng!

Kể ra thì trong 33 năm chỉ có ba lần là ba cua-ro đã nêu được một kỷ-công rực rỡ này: chiếm áo vàng từ chặng đầu và giữ liền mãi cho tới chặng cuối, đó là cua-ro Ý Bottechia vô địch năm 1924, cua-ro Lục-xâm-bảo Frantz năm 1928 và cua-ro Bỉ Romain Maes năm 1986.

Từ trước đến nay cuộc đua Vòng quanh nước Pháp bao giờ cũng đi từ Paris sang phía Đông nghĩa là về phía nước Đức rồi qua ven bờ Đại-tây-dương lộn về Paris nhưng từ năm 1938 theo ý kiến của ông Henri Desgrange thì có năm lại chạy ngược lại nghĩa là bắt đầu đi về phía tây Paris, quanh ven bờ Đại-tây-dương rồi mới về núi Alpes để về Paris. Có năm qua tỉnh này, có năm không qua nhưng bao giờ cũng qua núi Alpes và núi Pyrénées vì hai nơi này là nơi có nhiều đèo cao nhất và khó khăn nhất Pháp làm cho cuộc đua thêm muôn phần hào hứng!

TÙNG-HIỆP

Lớp dạy đi thi tú tài ở Tri-Tri

Lớp dạy đi thi Tú-tài tây (Cours de préparation au Baccalauréat) do MM. Nguyễn Khắc Kham và Ngô-duy-Châu trông nom ở hội quán hội Tri-Tri 53 hàng Quạt trước dãy vệ buổi tối, nay dạy ban ngày bắt đầu từ 1or Janvier 1942.

Mỗi tuần 15 học 21 giờ:

Littérature 3h, Math et Physique 3h, Anglais 3h, Hist. et Géog. 3h,

CON SÉN LEO ĐỐC
bỏ từ miền Nam
Trung - Kỳ ra
Hanoi

MỌI NGƯỜI ĐỀU TỐT
CÁ, CHỈ TRỪ CỎ

TRỜI VÀ ĐƯỜNG KHÔNG TỐT MÀ THỜI!

nói về cuộc đua
Hanoi — Saigon
Phnompenh.
CỦA TIỂU-LIỆU

« Ông Michaud thật
xứng đáng làm một
ông bầu xe đạp »

Trong kỳ trước thuật lại câu chuyện của nhà quân quân xe đạp Bông, tôi có nhắc các bạn mấy tên quen biết: Nhân, Cư, Hắc, Sênh, Tandin Lộc, Tề, Toàn và Kỳ.

Nhân, các bạn chắc đã biết rõ lắm rồi. Cái hồi anh chàng này còn ở Haiphong, anh ta « trả » Bông dữ. Mỗi cuộc thi dài, anh ta chỉ nhất định « chơi » có Bông thôi. Chỉ từ sau cuộc đua Haiphong — Hanoi — Haiphong bởi 1932 hay 1934 gì đó, hai tay lão uổng này mới chịu bắt tay « ký giấy ». Từ đấy, người ta thấy Nhân hợp với anh em thành một khối bất diệt; Nhân hết sức giúp đỡ anh em trong các cuộc thi và cũng từ đó, cái anh chàng già tuổi mà cũng già già được để bạn đặt là con sên leo dốc.

Con sên leo dốc, ai cũng nhận thấy là một tay cứng trong cuộc đua Hanoi — Saigon — Phnompenh. Anh đã giúp cho anh em Bắc-kỳ nhiều lắm. Thi đột nhiên, một buổi sáng thứ hai kia người ta thấy điện tín đánh từ Nha-trang về, báo Nhân thôi không chạy nữa. Các báo đều nói « Nhân về, làng xe đạp Bắc kỳ thiệt rất nhiều ». Chúng tôi, chúng tôi là những người nghĩ trước tiên như thế. Bởi vậy chúng tôi muốn tìm Nhân để hỏi tại sao Nhân lại quay về không đi trọn đến Saigon — Phnompenh. Chúng tôi định hỏi nhiều việc khác...

Nhưng vừa gặp, Nhân lại là người hết trước chúng tôi.

— Thế nào? Đã có tin Biao — Saigon chưa? Hôm ấy là ngày chủ nhật. Điện tín đánh kết quả chặng Biao Saigon vừa gửi ra. Tôi nói:

— Ông không đoán được, ông Nhân? Mà các cô thiếu nữ râm hoa đứng đợi của ra v

gon cũng không đoán được đâu. Nam kỳ không về nhất. Bắc kỳ không về nhất. Nhất là Nguyễn phát Già (Cao miên) nhĩ là Sênh, (Bắc) ba là Thêu và Đuym (Nam-kỳ).

Nhân thở mạnh:

— Tốt quá! Tốt quá! Tôi không được dự cuộc đua này nhưng ngồi ở đây, tôi đã biết Già về nhất là chính đáng lắm, không nói chuyện may rủi được. Sênh kém 1/3 bánh xe đạp về nhĩ, cũng hay. Thời thế là cũng tạm yên tâm rồi ông g.

Nói cho thực, cuộc đua Hanoi Saigon Phnompenh này không có điều gì đáng cho chúng ta phân nãa lắm. Rất công bình. Mà anh em Nam kỳ trội như thế, thực đáng hoan nghênh lắm. Riêng với anh em Cao mên, chúng tôi có một cảm tình đặc biệt. Anh em chơi lịch sự và có tinh thần thể thao, đáng để chúng ta suy nghĩ.

Tại sao ta kém?

Nhân là một người đứng tuổi, gầy, và ăn nói giữ gìn. Điều người ta nhận thấy trước nhất ở anh là tính thành thực, nghĩ sao nói thế. Những người trọng sự thực, những người thực muốn biết sự hay dở trong cuộc đua này sao lại không muốn nghe những lời anh nói?

— Tôi không phải không gắng sức. Tôi gắng sức lắm để ở được với anh em cho đến hết cuộc thi, nhưng quả tình không thể được. Tôi ốm, ông ạ — bình như bị sốt rét thương hàn thì phải. Không về, mình chết ở dọc đường, ai thương mình?

Tôi háy giờ ngồi ở nhà nghĩ lại những chặng đường đã qua mà sợ. Không phải sợ sự trắc trở, sợ đua ganh, không! Tôi sợ



Thầy tôi đích thân
Tourane Quảng-ngãi

những con đường, như ở Đồng hời chẳng hạn, gồm 1 sô mà quý thế! Anh em của ra ta kém 20 phút ở chặng này. Thật vì không may cũng có ma vì đường cũng có. Đá lôm chôm như bàn chông. Đường chưa giải cat nổi lên những hòn sỏi to bằng cái bát diều, bằng cái âm binh tích vậy. Thân nò lộp ở chặng ấy bốn năm lần. Tôi hơi hân cho có bạn ở nhiều nơi. Tôi giúp anh em và anh em cũng giúp tôi. Tôi lấy làm thú mà nói rằng anh em Bắc kỳ ta đoàn kết lắm, chơi hay lắm mà Tổng cục Bắc kỳ cũng săn sóc đến của ra ra, chi phí một nổi...

Nhân mới chúng tôi uống nước.

Câu chuyện thân mật giữa ba người lúc này đã đến đoạn bằng. Tôi hỏi:

— Thế thì ông báo lại sự chúng ta lại kém, lại bị lạt trong bảng thứ tự từng đoàn như vậy?

— Tại sao? Tôi xin nói thẳng: tại chúng ta giỏi lắm. Không tập và không được ăn ngủ đến mà thắng như thế đã là pho lắm. Thân chơi một lúc 5, 6 cái nhất đã làm nổi tiếng tất cả làng của ra Bắc kỳ. Cả Đông dương đều sợ. Nhưng ta nên biết rằng của ra ta chạy không đều, có người giỏi quá, có người ỏi quá. Vì dụ bảy người mình có 15 người đi. Thi trong số ấy tôi xin cuộc với ông rằng 6 người là hạng nhỏ, 4 người là vùa chơi, họ chỉ có 5, 6 không là xoi được. Nam kỳ và Cao mên không thế. Họ có người chơi rất hay như Các

chẳng hạn, có thể gọi là hoàn toàn được. Nhưng toàn bọn của họ thì cũng không phân nan được: họ có 15 người thì xin ông chắc chắn với tôi rằng 10 người của họ chơi rất ăn ý với nhau, 2 người vùa, còn chỉ 3 người ỏi.

Cho tôi biết cái nguyên do!

— Nguyên do? Nguyên do sao lại thế. Thưa với ông bạn, nguyên do chỉ vì của ra Bắc kỳ ta không được tập đều đó thôi. Ta phải chịu cái hay của người để biết cái dở của mình.

Anh em Nam kỳ chịu tập hơn. Và được các ông bầu săn sóc. Anh em Mên thì thàng thàng tập 7 ngày liền, ngời vai ngày rồi lại tập 7 ngày liền. Như thế, không những họ quen chân, dai sức, họ lại còn ăn ý với nhau nữa, đi rất dễ. Họ đi hàng tháng cũng thế. Họ không ết gối.



Ảnh Văn-Ninh
Thân đứng với trung tá Ducoroy, quan
Công-sứ và quan tuần Quảng-ngãi

Này ông, nhân tiện đây tôi xin nói cho ông biết một chuyện: ở Bắc kỳ ta có những kẻ rất buồn cười lố lỉnh. Họ cho rằng tập được luôn như thế hại sức, cho nên họ không hoan nghênh sự tập được của anh em. Hai tháng được một lần thì chơi thế nào được? Văn cần ôn, vũ cần luyện mà bảo là tập được sự hết sức, làm lúc tôi tự hỏi có phải là họ điên không? Tôi biết, ông ạ. Từ cuộc thi Lạng sơn đến cuộc đua Hanoi Saigon Phnompenh, ngĩa là từ đầu mùa đến giờ, anh em Bắc kỳ không tập một lần nào. Không tập lấy được hai ba trăm thước, chứ đừng nói tập được như anh em Nam kỳ, hay bảy ngày luôn như anh em Cao mên làm gì. Sự thua kém của ta là ở đó.

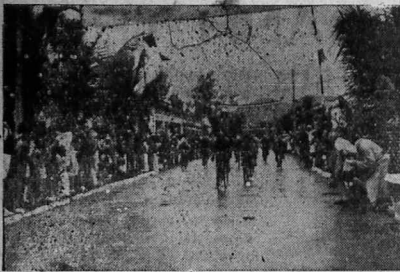
Những nỗi dọc đường

Nhân uống nước rồi nói tiếp:

— Ít tập mà thắng luôn 5, 6 chặng một lúc như thế, ta phải nhận rằng đó là cái chân tài của anh em Bắc kỳ.

Chúng tôi không quên sự săn sóc của Tổng cục đối với chúng tôi, nhưng xin thú thực chúng tôi đã ước số phần của anh em Nam kỳ lắm.

11



ảnh Võ-an-Ninh
Thần về nhất ở Nha-trang

nhưng không ai chạy nhanh vì có nhiều cầu nhỏ hẹp quá sợ có thể xảy ra tai nạn khi vào cầu như chơi! Anh em Nam-kỳ bao bọc lấy Thần mặc áo vàng và Các là hai người Nam-kỳ đứng đầu hàng tốp xếp hàng! Trong khi ấy anh em Bắc-kỳ có sức ủng hộ Thần đứng đầu anh em từ Bắc. Giữa đường có một hai đèo nhỏ nên ai nấy đều cũng lên đầu đèo một lúc, Các có tiếng là xuống dốc giỏi nên thừa lúc mọi người sợ y bứt đi một mình rất nhanh, 100 thước rồi 500 thước nhưng Thần và Sênh thay phiên nhau đổi theo Các cho tới đèo Sa-huỳnh cách đó vài cây số và khi xuống đèo chỉ trừ có Cổ bi hồng xe còn ai nấy đều đã bắt kịp Các, hai phút sau Cổ cũng lên kịp nữa, anh em lại thông thả đi.

Biết bỏ không nổi được Thần, Sầm bảo Thêu và Các:

— Phải bám chặt lấy Thần đừng để cho va rớt ra.

Và nức cười thay, cũng lúc ấy Nhân-già cũng rời tay Thần và Sênh:

— Giữ lấy Thêu, Các và về tới đích thì dừng để cho Giá rút trước tiên như ở Tourane nữa mà nhớ!

Lại được xấn và vài cua-rơ nổ lốp trong đó có Tê, Toan và Kỳ (B.K.) nhưng Lộc (B.K.) đã can thiệp sinh ở lại giúp họ! Mười cây số sau — lúc đó còn cách Qui-nhon có 50 cây số — đến lượt Franki, Các (N.K.) và Thành (C.M.) nổ lốp. Không đợi gì, anh em Bắc-kỳ dẫn luôn lên và bỏ xa Các hơn cây số nhưng Các theo kịp ngay thật giỏi! Càng gần Qui-nhon bao nhiêu đường càng khó vì có nhiều cầu nhỏ và lộn ga chạy ngang đường. Và bắt đầu có mưa nhẹ hạt. Đúng 11 giờ 17 phút, Giá nhô lên nước rút ở Tourane nên có phóng về đích trước nhất. Nhưng Thần như đã già Franki hôm qua, chàng lại hạ Giá lần nữa ở Qui-nhon và hơn Già một xe! Chặng này Bắc-kỳ thắng rõ ràng. Sau Giá một xe là Sênh và Tân-Định cũng là Bắc-kỳ cả!

Thần vừa xuống xe thì mọi người xúm lại khen ngợi chàng nhiệt-liệt — kể từ Giá vừa bị thua chàng đến cả anh em Trung-kỳ và Nam-kỳ nữa! Thắng luôn bốn lần bằng nước rút ghê gớm, Thần quả đã hơn hẳn anh hùng từ xưa! Người ta không ngờ con người nhỏ bé như thế mà lại có nước rút hay cực kỳ như thế!

Anh em nghĩ lại Qui-nhon với tất cả sự vui mừng. Tổng cộng từ khi chạy đến hết chặng thứ bảy này anh em Bắc-kỳ ăn không biết bao nhiêu là thưởng được gần tới số tiền 1179 đồng 5 hào! Trong khi ấy sau tất cả 7 chặng này anh em Nam-kỳ chỉ được có 697 đồng và anh em Cao-mên 3605. Tuy vậy anh em Bắc-kỳ vui vẻ không phải vì ăn hầu hết các giải thưởng nhưng vì đã hạ hết các giải thủ ghê sợ của mình.

Cách Qui-nhon ngót ngàn cây số, cũng lúc này tất cả xứ Nam-kỳ náo động, ngạc-nhiên và lo sợ vì suốt mấy chặng này nghe tin đầu đầu chỉ thấy có Vũ-vân-Thần và Vũ-vân-Thần mà thôi! Họ ngắm nghía nhiều tới con phượng-hoàng đất Bắc và lo xa không biết những Thần, những Các, những Sầm có đủ sức giữ nổi chiếc áo vàng — hiện đang còn trên lưng Thêu — đem về cho Nam-kỳ được chăng? Hay là... hay là...

Chặng tám: Qui-nhon — Nha-trang Vũ-vân-Thần lại thắng liền hai lần nữa

Từ đây trở đi đã tới gần Saigon nghĩa là con đường này anh em tuyên-thủ Nam-kỳ đã tập luyện nhiều lần trước khi ra Bắc dự cuộc đua Hanoi — Pnom-Penh này. Họ quen đường lắm và leo đèo thật giỏi nên hi-vọng sẽ bỏ lại ở đây anh em Bắc-kỳ rất xa để về đích trước như Thêu đã vi Thần, Sênh và Nhân-hồng xe, nổ lốp đến mấy lần mà bứt đi tới Đèo-ngang và về Quảng-khê hơn anh em Bắc-kỳ tới hơn nửa giờ để không ngừng lấy lại những thời giờ mà chàng đã mất từ Hanoi đến Vinh, Thêu còn hơn anh em Bắc-kỳ đến hơn nửa giờ đồng hồ. Và giữ luôn chiếc áo vàng từ đó đến giờ mặc đầu Thần thắng liền mấy chặng cực hay! Chặng này — theo ý nghĩ của anh Nam-kỳ — sẽ là câu giả rồi cả họ về sự thua Thần liền mấy chặng trước tại Qui-nhon có giới thì thắng chặng này nữa xem?

Từ Qui-nhon đến Nha-trang đường dài 228 cây số nên phải chia ra làm hai chặng nhỏ: Chặng nhỏ Qui-nhon — Tuy-hòa và chặng nhỏ Tuy-hòa — Nha-trang. Hai chặng đều khó nhọc, chặng nhỏ đầu cách Qui-nhon 15 cây số có đèo Cù-Mông tuy không cao bằng đèo Hải-Vân nhưng hiểm trở thật không kém gì, rồi tới đèo Sông-Cầu cũng gay go lắm! Rồi mới tới Tuy-hòa!

Và qua Tuy-hòa này đây đèo Cù-Mông cái đèo so với đèo Hải-Vân, đèo Cù-Mông còn khó khăn, nguy hiểm và cực nhọc hơn nhiều! Ấy là tôi chưa kể tới từ đèo Cù đến Nha-trang còn đèo

Ruột-tượng và đèo Rà Ri nữa! Nói cho rõ trong chặng Qui-nhon — Nha-trang này anh em Nam-kỳ đã định sẽ nhờ các đèo trên để ám chuyện phi thường, để hạ anh em Bắc-kỳ sâu cay cho hả những lần thua trước! Tuyên-thủ Nam-kỳ vẫn trội hơn tuy là thủ Bắc-kỳ ở chỗ leo dốc và xuống dốc! Nơi này là nơi lắm dốc, nơi này là nơi... sẽ chôn vùi danh tiếng Bắc-kỳ hay sao?

Chặng nhỏ Qui-nhon — Tuy-hòa

Vũ-vân-Thần, mím miệng cười từ Qui-nhon ra đi với một sự vững lòng ít có! Trời vừa sáng, có sương mờ, đường ẩm ướt cực kỳ, đất lại trơn như mỡ vô ý là ngã ngay nên không ai dám đi nhoch! Trước sau chỉ còn có 45 cua-rơ bốn xù! Nhưng chẳng bao lâu Bonneton bỏ cuộc. Chàng thật gan dạ, có nhọt đau không ngời trên vòm được mà cũng có dịp dùng theo anh em được vài cây số rồi mới bỏ cuộc!

Anh em Bắc-kỳ hôm qua tranh đấu dữ dội nên bụng nay mệt lắm, Cổ ngã chiều qua. Nhân bị thương ở chân đèo Hải-Vân nên cả hai không theo kịp mọi người. Tân-định đang chạy lại thấy một con đau bụng nổi lên, và chẳng bao lâu tới đèo Cù-Mông phải leo dốc ngoằn ngoèo hơn 12 cây số đường vừa đầy sỏi, vừa đầy bùn lầy! Anh em Nam-kỳ sung sức dẫn lên đèo trước nhất!

Nhờ sự gắng sức thật đáng khen. Freitag nổ lốp rồi lại có thể, Thần và Cù (B.K.) thấy đường xấu quá sợ hồng xe khó chữa đành vác xe lên vai chạy bộ hơn vài trăm thước, nhân dịp này thường! Trong khi đó, trên tốp đầu anh em Nam-kỳ: Các, Thêu, Sầm, Đạm và Lợi dẫn đầu, leo đèo rất hay. Thần và Hắc (B.K.) cố gắng theo họ không rời nhưng Sầm cũng đến đỉnh đèo trước nhất và được thưởng nửa phút. Tuy vậy Thần cực giỏi đến liền ngay sau Sầm và ở trên Các và Cãi (N.K.)! Các và Cãi xuống đèo Cù — mông thật nhanh nhưng Thần bám liền sau lưng họ. Ở sau rất xa Hắc, Sênh dẫn tốp nhí đuổi theo, và xa nữa Nhân-già và Cù đất tốp ba lần tới. Cuộc đua thật gay go Thần một mình ở tốp đầu cố gắng giành đua với nhiều tuyên thủ Nam-kỳ Họ qua Sông-Cần hồi tám giờ rưỡi sáng và bắt đầu lên đèo Sông-

Cầu. Thần vừa bám riết! Ở đèo Quan-Vân cách Tuy-Hòa 21 cây số, Thần hồng xích nhưng thay xe được ngay. Mười cây số nữa Thần lại hồng xe, biết vậy Thêu và Các rút lên như gió nhưng chẳng may một con chó chạy ngang đường Thêu tránh ngã và làm Các ngã theo. Tuy vậy họ cũng lên xe đi được ngay và bỏ Thần lại. Chết xong xe Thần đạp như gió như bão trong hai cây số đã bắt được Thần và Cãi! Gần đích quá rồi, Thêu, Các không hi vọng bứt đi một nửa! Các rút đầu tiên nhưng Thần — qua nước rui Đèo-Dương — chỉ dẫn có ba cái đã hạ Các hơn ba xe rồi! Sau Các là Tuyền và Sầm (N.K.).

Chặng nhỏ Tuy-Hòa — Nha-Trang

Vừa cớm trưa xong ở Tuy-Hòa, anh em lo sửa soạn lên đường chạy tới Nha-Trang. Anh em Bắc-kỳ nhận được một tin rất nan: Lưu-văn-Nhân tức Nhân-già, lão tướng của đoàn tuyển thủ Bắc-kỳ, vì đau bụng nên bỏ cuộc cùng với Benoit. Mất Nhân-già tức là đoàn tuyển thủ Bắc-kỳ mất cánh tay phải của mình! Sự thắng chặng nhỏ Qui-nhon — Tuy-Hòa của Thần hồi sáng không đủ làm cho anh em Bắc-kỳ khỏi tiếc sự Nhân-già bỏ cuộc! Nhưng ai cưỡng nổi sự may mắn trên đường?

Vừa khởi hành thì trời mưa như trút nước, đường lầy lội, nhiều đá lại ở ngay ven núi nên ai nấy thận trọng đi chậm từng tí! Và tới đèo Cù, một đèo khó nhất xưa nay. Lê-thành-Châu sung sức bứt đi một mình tới đỉnh đèo trước nhất và lợi đường Các xuống dốc như gió bỏ xa mọi người đến ngót một cây số! Thần và Guichau đuổi vừa theo kịp Các thì Guichau lại phá bứt lên đi đầu. Trong lúc xuống dốc Thêu và Già bị hồng xe lờ ra Thần phải dẫn anh em Bắc-kỳ bứt đi ngay thì lại không biết nên cứ thung dung đáp nhẹ. Lúc đó Guichau ở đầu có bứt hết thần xa nhưng chỉ 20 cây số sau thì Thêu, Các đã bắt được tốp đầu và hợp với Kỳ, Sênh, Cổ, Tân-Định làm một tốp.

ảnh Võ-an-Ninh
Giá và Thần hai cua-rơ
erát hay nhất Đèo-Dương



ảnh Võ-an-Ninh
Những cua-rơ bị ngã ở đèo lên xe Hồng-thập-tự công ho

Cách Nha-Trang sáu chục cây số đường xấu nhưng tốc lực vẫn nhanh, Sênh vương phải Franki, cả hai đều phá xuống ao bùn nhưng Sênh bị dẹt và bị bể lại. Tuy vậy Sênh không sờn lòng một mình đuổi theo 20 cây số nữa bắt được tiếp trước Đường tốt anh em Nam-kỳ bứt, phá luôn luôn nhưng anh em Bắc-kỳ cố gắng bắt lại liền liền. Cách bảy cây số đến Nha-Trang, đoàn của-ro qua đèo Rú-rý dài hai cây số, cực khó khăn. Xướng đốc thì đã gần tới Nha-Trang nên ba người đầu là Thân, Giá, Các vượt như gió nhưng dịch vào tới thì ta lại thấy cơn phượng hoàng Thân vọt lên trước nhất, hơn Giá — vua rút Cao-mên — một xe. Hai người ba và tư là Cổ và Tào-Bình cùng là Bắc-kỳ cả! Thân ở Qui-nhon đứng vào hạng sáu giờ nhảy lên hạng thứ tư sau Thân và đoàn Bắc-kỳ đứng sát liền sau đoàn Nam-kỳ!

Một lần nữa Thân lại làm vui lòng anh em đất Bắc và làm kinh hãi anh em miền Nam! Chiều nay hội Báo-Giới Bắc-kỳ đánh điện tín vào khen ngợi Thân và khuyến khích Thân đừng nên phụ lòng mong mong đợi sự thắng trận cuối cùng, của chàng của tất cả anh em Bắc-kỳ hiện ở cách xa chàng hơn 1.000 cây số!

Chặng chín : Nha-Trang—Phan-Rang, Thưa thùa Các vi gặp rũi

Sự cố gần của Thân, tài - nghệ của Thân dè bẹp tất cả anh em tuyến thủ, Nam, Bắc, Trung, Cao-mên và Thủy, Lục, Không-quân trong mấy chặng liền đã tỏ ra một cách rõ ràng và làm cho ai nấy đều kinh phục. Tuy vậy sự

Độc Trung-Bắc Chủ - Nhật

SỐ SAU

kết quả cuộc đua Hanoi
Saigon — Phnompenh

Các của-ro Bắc-Kỳ lên tiếng

Trong số ấy còn rất nhiều bài
hay, lạ về các vấn đề khác. Các
bạn sẽ chú ý đọc những bài

CHÀNG CÔNG TỬ XÁC XÝ ĐÃ LÀM
CHO VUA TỰ-BỨC PHẢI NỀ-VÌ
của S. ĐÀO

CHUYỆN SỐT CHÀNG TRẺ
TUỔI DƯỚI CƠN ĐÔNG BẢO
của VŨ XUÂN TỰ

THÔNG-CHÉ PÉTA'N ĐÀ NÓI

- Bước gian nan cũng đã nhọc nhằn. Bao
- nhiều dân Pháp trung thành đã chịu đựng một
- cách cao thượng, đã giúp tôi gánh vác trọng
- trách. Bởi với tôi thời chưa đủ. Tôi muốn các
- người phải có đức lịq tin trong cõi lòng tin và
- lý. Tôi muốn các người phải khôn ngoan và
- « nhân nhọc ».

đen đối vẫn theo Thân từ Quảng Khê trở đi tới đây vì từ Quảng-Khê tới Nha-Trang, đường dài gần một ngàn cây số và chia ra làm tám chặng : một mình Thân đã về nhất tới bảy lần và một lần về nhì! Nhưng hai lần, nó lóp ở đèo Ngang để cho Thân bứt đi quá lâu, nên bảy lần thắng trận cực kỳ oanh-liệt vừa rồi cũng không đủ làm cho Thân lấy lại được 30 phút của Thân hơn chàng!

Cái đau đớn ấy than ôi, lần này nữa trên chặng đường 104 cây số từ Nha-Trang đến Phan-Rang lại cứ bám chặt theo Thân! Nói cho đúng: trong chặng này có nhiều người không gặp may như Hân nó lóp ở năm phút đầu, Giá nó lóp tới ba ba lần và Cổ (B. K.) đau bụng có lẽ không chạy được được nữa! Rồi cách Phan-Rang 22 cây số hết Prat, Toàn lại đến Franki và Sênh nó lóp! Tuy vậy Thân vẫn yên lành chạy tới gần Phan-Rang bốn cây số! Rồi dừng một cái, Thân nó lóp, đoàn của-ro Nam-kỳ thấy vậy đạp dần lên như rào tấp. Nhanh nhẹn Lộc đưa xe mình chờ Thân đuổi theo nhưng chưa được bao lâu thì ông Scérel, giám cuộc Bắc-kỳ bắt Thân dừng lại vì luật lệ không cho phép Thân đổi xe! Thân đành đợi Toàn dặt xe c. a mình dặt để chờ đưa chạy. Trong khi đó Lê-thành-Các đã về tới đích Phan-Rang từ bao giờ! Chờ xong xe Thân chạy về sau Các mất tám phút! Và đang tự hăng tự Thân phải xuống hạng sáu! Bao nhiêu gắng sức, bao nhiêu trận thắng ở Huế, ở Quảng-Ngãi, ở Qui-Nhon, ở Nha-Trang nay thành công đã-trắng xe cát bể đồng cả!

Thân ngao ngán! Nhưng chàng có biết đâu rằng khi nhận được tin này tất cả anh em ngoài Bắc đều tiếc họ cho chàng — tài nghệ có thừa nhưng sự may không có!

(Ký sau tiếp hết)

TÙNG-HIỆP

THUỐC LÃO ĐÔNG-LINH

236 Đầu Cửa Nam Hanoi

Thuốc bánh, thuốc đầu. Vừa rẻ! Vừa ngon!
Đông bào chư Tôn! Hãy xin chữa cổ.

60 TRIỆU DÂN MỸ

SÁNG NÀO CŨNG ĐI

XE-ĐẠP TRONG MỘT GIỜ BỒNG HỒ

Ai cũng biết Mỹ là
lò quốc gia đầu hỏa ba
dầu sống. Nghĩa là tại
Mỹ không thể có nạn
khan dầu sống chạy
xe hơi được dù Mỹ
cũng là nơi thô-sản xe
hơi nhiều đến nỗi cá
16. 17 tuổi cũng tư
xe hơi mỗi ngày ha
trường học.

Thế mà ít lâu nay, số người
hăm-mở xe đạp đôi
lần một cách rất n
kém gì tại các nước
sống chạy xe hơi.

Có lẽ khác là ở các nước
thì vì thiếu dầu xăng
ta dùng xe đạp, ở Mỹ
đạp chỉ là một cái
trăm ngàn mỗi năm
thời.

Từ năm 1890 đến giờ, người
ta mới lại thấy xe
hoàn-nhệnh như
niên-giờ.

Cả thời oanh-liệt của xe
ngay nay lại trở lại
xuất-hiện
vậy.

Thời oanh-liệt vì xe
cũng đã có một thời
tại Hoa-kỳ.

Thời ấy là từ năm 1890
năm 1910.

Trong khoảng 20 năm
đó, dân Mỹ không
đạp đi lại, mà lại
đạp đi tập thể - thao,
nhất là thể-thao.

Bấy giờ môn thể-thao
đạp tại Mỹ bán - trường
sức tưởng-tượng của
Chở nào cũng có người
đạp. Trong thành - phố
nào,

cũng có ít rá là nơi
xe đạp. Ngoài đường
đạp đi lại như mặc
thoảng-dùng quá, n
nội thành - phố phải
qu-định sự đi lại
những lúc tư quá
khác gì luật xe
ngay nay. Một n
nhánh 30 cây 40
giờ bị coi là một
cho công chúng và
như người tài xế
nội tốc-lực ngày nay.

Sau người ta nghĩ c
xe hơi. Và kỹ-nghệ
tiền-bộ đến đầu
xe đạp bị dặt đi
dân xe hơi tranh
đạp trên đường
sự đi lại hằng ngày.

Từ trước đó năm
kỹ-nghệ bán - r
môt ít ư chiếc xe
năm 1921, chỉ bán
225 000 en ế mà
đầy ư mỗi năm
lại số xe hơi
n m môt tăng.

CÁC NHÀ HUÔN
CÁC NHÀ XUẤT BẢN
CÁC NGÀI NÊN NHỚ

PHÔNG VỄ

MẠNH QUỲNH

28, Rue Hôpital Chinois, 28

Xe hơi thông - dụng, quá
nội con gái 16 t
phép cảm « Vo - l
trung-địch. Trong
cuộc du-lịch sang
ông Han Phép - qu
Georges Dahumet
nhất kêu lên trong
môt nhữn sách về
Mỹ làm - đượ

xe hơi - môt năm
250 000 10-10-10
la 50 000 mạt
Xe-10 do cuộc n
trên đường - lại
chỗ trở - ư
Nghĩa là xe - ư
va thành môt m
thể-thao.

Tuy nhiên lần
xe đạp.

Đó là những của-10
nhà nghe và nh
sinh đi tuổi.

Vì xe đạp hi
thông có cuộc
là được công -
ho n - nghệ
ra nhà nghệ
số tiền đó số.

Dùng những
xe đạp - n
xe đạp - m
cơ-hồ như
nên.

Tới năm 1910
« môt » xe
sống lại, số
ngài cũng
đạp bán ra năm 1890.

Phải, xe đạp
cũng nhiều, nh
nhân thấy rõ -
Mỹ đã tr
ngựa sắt.

Và 10-10-10
ngay có lẽ lại
toàn-tạnh m
phần.

Hện nay tại Mỹ có hơn 30 triệu chiếc xe đạp của đủ các hạng người trong xã hội, từ cậu bé mới lên 6 tuổi tới ông già tuổi ngoài 60.

Người ta ước tính ra rằng hiện nay tại Mỹ có độ 60 triệu người thuộc đủ các giới sáng nào cũng đạp xe «pe-dan» trong một giờ đồng hồ, nề tập thể-thao.

Những câu lạc bộ xe đạp tại mọc lên hàng triệu. Riêng một thành phố Chicago có tới hơn 20 câu lạc bộ gồm hơn 500 hội viên, tuần lễ nào cũng tổ chức cuộc đi chơi bằng xe đạp trên những con đường dành riêng cho xe đạp ở ngoài thành thị.

Tại tỉnh Oregon, ngày chủ nhật nào cũng có 360 người cưỡi xe đạp đi chơi tỉnh Grand Delour, khứ về hơn 160 cây số.

Những người lái không thèm đi kèm 160 cây số xe đạp một ngày, cho là con đường ngắn quá. Song những học sinh và con nít thì thích đi những «cuộc» ngắn hơn.

Những người ở xa thôn quê quá, muốn đi du lịch thôn quê bằng xe đạp cũng không khó gì. Vì sở Họa xa đã có cái nhũg để những chuyên xe lửa riêng để giúp các cuộc du lịch bằng xe đạp. Có một toa riêng để chứa xe đạp, khách đi xe đạp ngồi một toa riêng, trên có đủ thứ tiện lợi: khăn - khăn, nước trà, rượu, bánh ngọt, đồ

giải khát v.v. Mà giá chẳng bao nhiêu.

Những đoàn du khách đi xe đạp thường rất đông, có khi kéo dài tới hàng chục cây số, gồm đủ hạng du khách già trẻ, lớn bé, trai gái, và đủ hạng xe đạp, mới cũ, tốt xấu, và những kiểu xe - đạp hai người ngồi chỉ dài hơn xe đạp thường độ 15 phân tấc, mà giá tới 210 mỹ kim một chiếc. Các thiếu nữ phần nhiều bận quần cạp, và một đôi cô lại cưỡi xe đạp kiểu đàn ông. Hàng ngàn người cưỡi vai thịch cạnh nhau vừa đạp vừa ngâm phong cảnh vừa nói chuyện diển nên một cảnh tượng rất thú vị bình và rất thể - thao ở trên con đường ngàn dặm.

Tôi đích, mọi người dựng xe đạp nghỉ ngơi hoặc uống nước trà, hoặc nói chuyện ngắm cảnh, hoặc sửa xe. Có mấy bà mở «sắc» ra đánh phấn tô son lại.

Coi trên, người ta thấy thể nào là phong - trào xe đạp và thể nào là thể - thao bằng xe đạp. Một vài trăm của-rơ nhà nghề ngày ngày luyện - tập để đợi tranh leo giết giết trong các cuộc đua, không thể gầy nên phong - trào xe đạp. Và hăm - mộ xe đạp bằng cách vỗ tay khen ngợi các của - rơ tôi đích, không phải là hăm-mộ xe đạp mà cũng không phải là hăm - mộ một môn thể-thao.

VĂN-BẠC

Đã có bản khắp Đông - dương Người xưa

của VIỆT-THƯỜNG

Một công-trình khảo cứu về lịch sử có một không hai. Một tài liệu văn chương quý giá. NGƯỜI XƯA là hình ảnh một thời dĩ vãng oanh liệt của mấy danh - nhân Việt - Nam Một quyển sách quý trong rừng văn học mà hết thảy người Việt-Nam đều phải đọc qua để thưởng thức cái tinh hoa của lịch sử nước nhà.

Sách in giấy bán, bìa hai màu có hai tranh phụ bản của hai họa sĩ Phi Hồng và Phạm-việt-Song. Giá bán 070. Không gửi consignation, gửi - ly mua từ 15 cuốn có giá đặc biệt. Viết thư cho G.L.P.I.C. 72, rue Wiaté Hanoi - Tél 16-72. Adresse tél. CIPIC TAMDA Hanoi.

THUỐC
CON CHIM



LIỆT LY

Ở mặt liều 0115 là khó

NHIỆT-LY

Buổi đi luôn buổi đi phải
vội vàng người
lầu gần khó
sớm ra như
mười có lẩn
mười Núi
lầu là:
NHIỆT-LY

HÀN-LY

Buổi đi luôn buổi đi hai
quần đau
bụng người
lầu gần khó
đưa như mười
lầu có mẩu
lầu là:
HÀN-LY

Hỏi ở các nhà **ĐẠI-LY**
PHONG TIẾN CON CHIM
có treo «con chim» trên

Thể thao phải là một môn phạt hàng ngày.....

Thanh niên không được chỉ đóng vai hăm mộ thể thao, như «những người mỗi tuần lễ đi coi đua ngựa hai lần và thua mất mấy trăm quan» - mà ông Hàn nước Pháp Georges Dahamel đã nói. Và cũng không được coi thể thao là một trò vui nhàn nhác trò vui nhàn chơi quá hát chèo, làm xiếc.

Thể thao không chỉ là một cuộc vui, cũng không là một nghề hay một cách để làm giàu cho các ông bầu giới làm quảng cáo.

Người coi thể thao là một nghề sinh sống hay một cách kiếm tiền, không còn là một nhà thể thao nữa, mà người ấy suốt ngày nài lưng ra đỡ những quả đấm, hay giờ đầu ra đón những quả bóng tròn.

Thể thao là luyện thân thể cho khỏe mạnh, luyện tinh thần cho cứng rắn, rèn luyện cho đã-dám-lạc-ra gánh vác việc đời.

Hăm mộ thể thao là tự mình luyện tập thể thao, bất cả lúc nào và ở đâu, luôn luôn coi thể thao là một môn phạt, hơn nữa một sự vui thú, cần thiết hàng ngày như sự đọc sách, đọc báo v.v.

Và tập thể thao không phải chỉ có để chiếm giữ quán quân, hay để biểu diễn.

Luyện tập thể thao mà nhằm những mục đích đó, thì thể thao, trái với ý nghĩa cổ-huyền của nó, chỉ làm nhục người, một nhục mà thôi.

Phải coi thể thao như một môn phạt cốt yếu đối với thân thể mình và bất cả thanh niên hay lão-tuế, ở trong nhà hay ngoài sân vận động, ai nấy đều có môn phạt tập, như đi bộ v.v.

Có thể thì thể thao mới gây được cho một dân tộc những kết quả như ý muốn. **I.B.C.N.**

Có người thích thơ mới. Có người «chết thơ mới». Thích hay ghét đều phải biết thơ mới. Tất cả những bài thơ mới có giá trị và ý nghĩa đều cần biết về phong trào thơ mới và các nhà thơ mới đều có trong quyển:

Thi - Nhân Việt - Nam

(1932-1941)

HOÀI THANH và HOÀI CHÂN soạn

400 trang, 36 bức ảnh, giá 3\$

Các hàng sách mua sẽ được tinh hoa hồng mỗ quyển 0\$75. Thư-từ ngân phiếu gửi cho

M. NGUYỄN - ĐỨC - HIỂN

Boite postale n° 34 - Huế

Lịch Tân Nam năm Nhâm Ngọ ĐÃ CÓ BẢN:

Giá mỗi quyển 0\$50. Hỏi tại nhà in Imprimerie de Hanoi, 35 phố hàng Bông Hanoi và các hàng sách. Mua nhiều có trừ hoa hồng

BẮT ĐẦU TỪ 1er FÉVRIER 1942

GIAO SU LÊ - VAN - LƯƠNG Cử nhân Anh văn, sẽ bắt đầu dạy nói Tiếng Anh và tiếng Nhật bằng cách gửi bài lại tận nhà người học

Phương pháp rất mau nói được. Cách học kín đáo và dễ dàng. Chăm các bài ra không tính tiền. Giá: Một thư tiếng, một tháng 1\$50 - ba tháng 4\$ - sáu tháng 7\$50 - một năm 13\$. Cả hai thư tiếng, một tháng 2\$50 - 3 tháng 7\$ - sáu tháng 13\$ - một năm 2\$. Xin gửi tem 0\$09 về lấy thẻ lệ và chương trình:

M. Lê - văn - Lương (service B.) 15 rue de la Mission - Hanoi
Những ai đã thất vọng với các cách học khác, xin thử học 1 tháng sẽ được hoàn toàn vừa ý
XIN CHÚ Ý - Những lễ thu được của quý vị theo học hàng tháng sẽ trích ra 10 phần trăm 10 l. giúp quý vị tu tập chiến tranh.

DENTIFRICE MICROBICIDE

Thuốc đánh răng do bác sĩ chế tạo
Bán lẻ tại các hiệu tạp hóa: 0\$35
Bán buôn tại hãng đặt

Phúc-Lai 37-39 Route de Hué - Hanoi
CẦN TIỀN ĐẠI LÝ CÁC TỈNH



HỦ VÍA!

MỘT CHUYỆN THẬT VỀ XE ĐẠP CỦA ĐOÀN-KHANH

Đứng mà trông người khác ngồi trên con « ngựa sắt », hai chân đạp nhẹ nhàng thế kia, hai tay cầm cái ghi-dông hồ-bững thế kia, mà xe cứ chạy bon bon trên con đường nhựa, ai chẳng nghĩ đi xe đạp thì cơ khá khăn gì. Thật thế, nay cầm tay lái, vịn nó về phía tả: nó rẽ sang bên trái; vịn nó về phía hữu: nó rẽ sang bên phải; mà để ngay thì nó phải chạy thẳng... còn chạy nhanh bay chậm là tùy cái chân mình đạp, thật là dễ như bẻ!

Đó là tư- tưởng của những ông hoàn- toàn chưa biết đi xe đạp, ấy cầu những bạn đã lâu năm ngồi trên cái vịn đi, đã quên hẳn những phút « bực mình » đầu tiên để hai chân lần dò « pè-đan ». Này hồi tưởng lại cái lúc mới tập dợt, rước khi uốn nắn cho con « ngựa sắt » thề- thây và nghe theo cái « thủ-lệnh » của ta, thì ta cũng phải nhận rằng thật hao phen nó đã làm cho ta khó nhọc. Không tự mình đứng vững được, đã phải bảo người khác giữ hộ, ấy thế mà: quái! rõ ràng « bảo » nó đứng ngay lên thì nó cứ siêu vọt hẳn về một bên, nên không, lại đổ rặt sang bên kia... Tức cái « tình! Lại còn lúc đạp được hơi thuần-thuần một chút, người giữ xe cho mình vừa mới buông ra, chỉ hai ba thước là đã thấy « con ngựa » tó ý bất kham rồi. Một góc cây bên hè đường, một cái xe cạo xu hoặc xe bò cịn cách xa tận đầu lâu, nó cũng dẫn mình mon-mè lại để « bực » đánh slob một cái mới nghe. Nhất là « có người đi ở phía trước mình, rõ ràng bụng bảo dạ « tránh! tránh! » miệng thì « à! » — cái chuông lúc ấy là và thưa — nhưng rồi thân hình và chân tay cứ vạy lơ lơ ra, mặc con « ngựa sắt » đâm vào sau lưng người ta để rồi xin lỗi. Thật quái tay, mắt mũi mình lúc ấy rõ... vậy dụng!

Này từ lúc tập dợt ham thiếp- vịn con « ngựa sắt » là nó không dám tó ý « hết toàn thương lên » nữa. Thế ghi-đông làm « đơ-đơ, bở mót ta », hoặc bở- g ở hai tay — ổng không sao, chân đạp « oai », đôi mắt liếc « vào đường » mà nhìn xa-thước trên

hè phố, ấy thế mà xe vẫn chạy êm du! Lén « pè-đan », nhẩy « mô-tô », co nhẹ nhàng lắm.

Tay vậy, biết đi rồi, nhưng chắc các bạn cũng nhận thấy rằng khi nào mình có ngã qua một cái thái dạn, mới là lúc mình thông-thạo. Và, đã « bạo rồi » còn ngã, thì cái ngã ấy tưởng phải... như người ra. Bởi thế, những ông đứng uể đi xe đạp qua cầu-then, một khi thấy xa điện hoặc ô-tô còn cách xa, đã vội xuống giắt xe vào gần bờ hè — hướng bị bọn trai trẻ chế nhạo. Bị chế cười, nhưng những ông này hẳn không bao giờ rờ những cử-chỉ kiêu-ngạo, những cử-chỉ rờ dại để lúc khà ng! « ỉ dêu ma... hu vĩa!

Tôi không hủ vĩa; tôi chỉ bị « điểu » — một loại học hỏi trẻ — làm cho cứ lên, mà anh thì ta mặt lại, cái không còn hột máu.

Năm 15, tôi bắt đầu háo hức tập xe đạp sau một buổi đi xem Bồng Công Tiên trở lại trên



vòng đua, gọi « Bồng Công Tiên » cho có văn, chứ dạo ấy luôn luôn thì trong vòng thì nhất Bồng, nhì Tiên, ba Công. Vui và kịch- liệt nhất là những hôm có anh chàng Mégy trắn tài với bộ ba này. Mới chạy hai ba vòng đầu, bao giờ Mégy cũng bắt bỏ Bồng Công Tiên một quãng xa. Chỉ độ một lát, « chàng » lại dẫn đề Bồng chặc - chặc vượt, Tiên lạng-lẽ vượt, Công rùn - rầy vượt... dần dần Mégy lại hẳn về sau. Và, đến lúc không còn hy-vọng theo, vượt lại được nữa, « chàng » liền gở « tài nghệ » riêng ra là... « put! », mấy đường chỉ trên áo may-ô bở tung ra... Thế rồi lúc loa kèn tuyên bố, người ta nghe rõ: Bồng nhất, Tiên nhì, Công thứ ba và Mégy bỏ cuộc vì... rách áo. Khán-giả bắt cười, không ai còn lạ gì cái anh chàng khôi-hài ấy không lần nào là không « tò điếm » cho cuộc đua thêm phần vui vẻ.

Danh tiếng bộ ba « Bồng Công Tiên », hồi ấy đã làm cho bao nhiêu bạn trẻ nức-nức, phấn khởi tập xe đạp, những mong một ngày kia mặc tấm áo may-ô có vòng khoanh ngực, được một phen hoan-ngheh như ba chàng này.

Trong bọn thanh niên ấy có cả tôi.

Rồi từ ngày đó, hạn chế bớt tiền quà, có đồng nào thì kị cóp lại để thuê xe đạp. Càng mới biết đi lại càng ham mê lắm. Nhiều khi cịn xu, tuy còn bé mà tôi đã dám ga-gầm thuê xe kị « bồng » cuối tháng sẽ trả tiền. Bị hơi thảo-thạo, để thực-hành cái mộng-tưởng sau này như Bồng, ngày nào tôi cũng đem xe lên vòng đua tập. Nói đến vòng đua xe đạp, ngày nay nhơn rồi, ổng lại trong trí nhơn, tôi còn thấy một quãng đời học sinh « nhất quỷ nhì ma... » của tôi. Vòng đua xưa kia có một cái địa-thế « rất đẹp » vì gần Bạch-thú và Cột-cờ, vì « người nhà người cửa » ít khi lại vũng đén đây, cho nên nó là chỗ tụ họp thật tiện



« chi-khi » lớn tập dượt, khoe khoang tài. Nào bỏ một tay, hai tay; nào chên, lái đủ kiêu. (Hồi ấy, ở rạp hát Quảng-Lạc chưa có tay lái xiếc ở Trung-kỳ ra diễn-điễn gần ba mươi kiêu đi xe đạp). Trong các bạn trẻ tài, chúng tôi phục nhất Ái — ngày nay, bạn tôi đã là người thiên-cổ. Ái, đã bồng hay, đánh « ca-tê » cao, bơi tài, mà đi xe đạp cũng giỏi nhất nữa. (Lúc ấy, chỉ có mấy môn chơi này thịnh hành hơn cả). Thật về các môn học, ở lớp, Ái có thể là hết nhất trong hạng bét. Nhưng về các « nghệ chơi », anh quả là một tay cừ-khỏi vậy.

Bởi đứng vào thứ 57, 58 trong một lớp 60 học trò, cho nên tôi rất phục « tài Ái. Thường thường tôi phải thất Ái bánh tay chắt trâu để làm quen thân với anh. Được từ nên bạn thân của Ái, tôi lấy làm hãnh-diện lắm, trong những khi Ái « trở tài » về môn xe đạp. Xe của Ái hiệu J. B. Louvet. Anh thường bỏ xe « phóng sinh » ra đấy mà chúng tôi không ai dám đi ghệ một tua nào cả. Vì nó lạ quá — mà từ đó về sau này, tôi cũng thấy thầy cậu học trò nghịch ngợm nào lại có một cái xe nửa như của Ái. Cái ghi-dông, Ái tẩn cái đinh ốc tháo nó rơi với khung xe. Nó thành ra lỏng lẻo, lái xe không được vững chãi. Chỉ riêng Ái thiên nghệ, ngồi trên xe, anh có thể tháo ra tra vào dễ lái như thường. Xe của Ái, vì thế

(Xem tiếp trang 31)

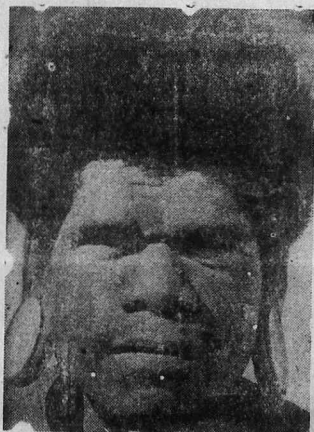
Dân đảo Owa Raha cũng như chúng ta đều cho cuộc sống trên trái đất chỉ là tạm; chỉ ai chết mới đáng kể mà thôi: «Sống là ở, thác là về». Cho nên khi nào có một bà con thân thích chết, dân đảo Owa Raha ma chay rất long trọng.

Một bệnh nhân khi thấy trong mình đổi khác, biết mình không sống được mấy chốc nữa, thì gọi vợ con, họ hàng, bạn bè lại quanh mình. Người hấp hối lúc ấy bảo con cháu mặc cho mình những quần áo đẹp nhất, đeo những đồ trang sức đã thừa hưởng của tổ tiên rồi nằm yên chờ chết một cách rất thanh nhiên. Sau hơn hai tuần chẵn, hồn đã lìa khỏi xác nhưng hình như còn lưu luyến vợ con, họ hàng, bè bạn, nên còn lảo đảo quanh trong nhà.

Vợ con, họ hàng xếp hàng hai bên xác chết để cho vị pháp sư đi vòng quanh một lượt lấy với về lên trên mỗi người một cái dấu. Vị pháp sư lấy một quả dừa bảo đem tước hết vỏ, bỏ sơ dừa làm đôi rồi để một nửa cạnh xác chết. Thân nhân người chết đều nằm rạp xuống đem hết tinh thần lắng nghe vị pháp sư đọc bùa, đến thiên một bài kinh báo cho tổ tiên người chết sửa soạn đón con cháu họ. Vị pháp sư quay lại bảo con cái họ hàng hãy từ biệt lần cuối cùng linh hồn kẻ thân yêu của mình rồi, bỗng nhiên trong lúc bất ngờ nhất, vị pháp sư ra lệnh cho mọi người: «Tất cả hãy trông kia, chăm chú trông vào kia, hôn người chết nhập vào đây rồi!» Vị pháp sư vừa chỉ vào quả dừa vừa nhắc đi nhắc lại câu ấy. Như bị

NHỮNG CHUYỆN LẠ RÀI RÁC...

thôi miên, mọi người đều chăm chú nhìn quả dừa. Họ thấy lơ mờ một cái bóng phảng phất như hơi sương đang tiến lại quả dừa. Vị pháp sư lúc ấy mới giở hết phép thần thông của mình, đọc những câu kinh, những câu thần chú càng mau bằng một giọng quả quyết rất đều đặn như lời cuốn bất buộc mọi người phải theo ý định của mình. Những câu kinh, những



Đôi hoa-lai lần đầu tiên của một dân đảo Owa Raha

câu thần chú, tia mắt sáng lóe và long xòe xọc của vị pháp sư đã thôi miên cả tịa và mỗi phút một người càng thấy cái bóng lơ mờ kia càng rõ rệt thành hình. Cái bóng

yên lặng tiến từ từ lại gần xác chết cầm lấy nửa quả dừa và đưa lên, hôn mũi, những vành tai có râu thừng đang như cở tặc của tổ tiên không. Những vị thủ lĩnh và những vị pháp sư đều có ở trên trần những dấu hiệu riêng chỉ rõ chức nghiệp mình. Những linh hồn xét ra không theo đúng lễ nghi, phong tục đều bị quỷ sứ đẩy xuống địa ngục. Linh hồn nào đã bị đẩy xuống đây thì thật là tuyệt vọng. Xuống đến đây mới thật là... chết, không còn mong bao giờ chờ lại thăm con cháu trên trần nữa. Nếu xét ra đã theo đúng lễ nghi phong tục, linh hồn được lên đường ra cở iso «thần đường». Ở đây là một xứ rộng mà linh hồn sẽ được hưởng sự sung sướng bất diệt của các vị thần tiên. Càng với những linh hồn khác sống nội đới với tư lự, ca hát suốt đêm ngày, họ rồng khạc

Trong mả tối om, hồn thay lạnh lẽo và hồi húng cở gia súc thoát ra. Ngày thứ năm, một sức huyền bí mãnh liệt đẩy hồn ra khỏi mả. Trong bóng ngày, hồn không biết lên ai đau, bèn lộn vờn trong gió chiều trên bờ bể. Đến đêm hồn tới đến «Mê.» Lão trạo công đã đợi hồn trên một chiếc thuyền độc mộc. Thuyền đi trong đêm tối đưa hồn đến cửa thành âm phủ. Hồn bị một quỷ sứ cưỡi ngựa bắt đi. Nếu ở trần gian hồn là đàn bà, quỷ sứ khám xem những

CÁI SO THÈM MÙI CHẢ LỢN

... TRÊN CÁC ĐẢO Ở THÁI-BÌNH-DƯƠNG

hình trở trên người có vẽ đúng theo lễ nghi, những thành mũi, những vành tai có râu thừng đang như cở tặc của tổ tiên không. Những vị thủ lĩnh và những vị pháp sư đều có ở trên trần những dấu hiệu riêng chỉ rõ chức nghiệp mình. Những linh hồn xét ra không theo đúng lễ nghi, phong tục đều bị quỷ sứ đẩy xuống địa ngục. Linh hồn nào đã bị đẩy xuống đây thì thật là tuyệt vọng. Xuống đến đây mới thật là... chết, không còn mong bao giờ chờ lại thăm con cháu trên trần nữa. Nếu xét ra đã theo đúng lễ nghi phong tục, linh hồn được lên đường ra cở iso «thần đường». Ở đây là một xứ rộng mà linh hồn sẽ được hưởng sự sung sướng bất diệt của các vị thần tiên. Càng với những linh hồn khác sống nội đới với tư lự, ca hát suốt đêm ngày, họ rồng khạc

giống rồi không cần cấy cấy, vun bón gì cả, cây cối sẽ mọc lên chóng nhanh nhứt thôi. Không có một đám ngoại tình, không có một vụ ly hôn, ở đây ái tình mới gọi là bất diệt. Thích thoả linh hồn cở thể về chơi nhân-thế để hưởng lễ vật của con cháu và phủ hộ cho họ.

Dù được lên thiên đường hay xuống địa-ngục, linh hồn không biết rằng ba tháng sau con cái đến bốc mộ lên. Họ nhặt nhanh hết xương đem rửa rửa lau lau chà thật sạch, bọc vào mộ, vuông khăn rồi

Hai pháp-sư ở đảo Owa Raha



so và cả bốn cá con, lợn, lợn nhỏ ở gần cở lúc nhúc kéo đến cho họ bắt không mất công tìm kiếm khó nhọc như ở trên trần. Bất cứ đây rá: phi phiến nên cây cở rất tươi, cở gieo hạt

bầy lên bàn thờ. Con cái người chết giết một con lợn bầy cùng với bọc xương trên bàn thờ chính điện. Vị pháp sư cắt một miếng thịt ở giữa gáy lợn đem nướng để cho mùi thơm của thịt nướng bay khắp gian / đền, dưng vào những cá thần, trong dưng những sớ người chết. Như thế các sớ sẽ «ngửi» thấy mùi thơm của chả lợn nướng và biết rằng con cháu họ bao giờ cũng nghĩ đến tổ-tiên.

Vị pháp sư vừa đọc kinh vừa nhắm nháp miếng thịt nướng rồi ra hiệu cho con cháu người chết ngã lợn ra chài chến phở phở.

Nếu con cháu người chết gian ác, họ thuê những «nghệ sĩ» trông đảo để gọi và khám những cá thần bằng võ chài, ốc để chài vào đền. Cá sớ sẽ treo mãi trong đền, trong đền xương sớ tổ tiên họ.

Nếu vì nghèo không đủ tiền thuê «nghệ sĩ» để cở dưng xương, con người chết đành dưng sớ ông cha vào một cái giỏ tre.

Khi nào được mùa, họ thường mở hội, họ lên rừng hái hoa, ra vườn ngắt quả đem để vào mâm những cá thần.

Nếu một tai nạn gì xảy ra cho dân trên đảo, họ đi kiếm những vỏ chài ốc gai và hiểm về râu thành những dây dai đem quấn quanh những cá dưng người. Họ tin là những lễ vật ấy hành kinh đem dâng những mâm xương tằm trong những cá thần, sẽ đem lại cho họ nhiều sự may mắn: mùa màng sẽ được, mưa thuận gió hòa, và đến cả sự hồi sinh cho những cuộc tình duyên... chết dở.

Họ tôn thờ tổ tiên như thế không phải là không có lý

đầu. Nhiều lần họ nghiệm thấy những điều mà từ tiền báo cho họ đều đúng cả, như chuyện nhỏ dưới đây:

Theo phong tục ở Owa Rah, những thanh niên đến tuổi trưởng thành đều phải đi một kỳ lễ mà trong lễ đó, thế nào cũng phải có máu cá thừ. Nhưng biết làm thế nào? Đã mấy năm trước, người ta không tìm kiếm máu được một con cá thừ để lấy máu hành lễ; mà không có máu, lễ không thể được thì những thanh niên sẽ mãi mãi là những học-dinh không tên tuổi, không được nhận vào đẳng phái, không được dùng lao và — sự này mới làm cho các chàng trai trẻ ấy lo sợ — họ bị bắt buộc phải « có vậy » mãi mãi, không được một « giống cái » nào với đến.

Họ lo, lắng chờ vị pháp sư già nhất đảo lập đàn cúng lễ và chiến hồn một vị pháp sư có tiếng là linh thiêng lên bởi. Trong khi đang đọc kinh vị pháp sư ngã vật ra. Quần quai, mặt tái mét, mồ hôi chảy, xương quai hàm bạnh ra. Rồi mọi người nghe thấy một giọng nói phẫn phàn như gió thoảng: « Sớm mai, các người cứ nghe ta chào thuyền ra khơi. Sáng sớm tinh sương ngày thứ ba, các người sẽ bắt được nhiều cá thừ ».

Độ ấy là mùa bão bễ. Mây xám phủ đầy trời mặt bể phẳng lặng như tờ báo trước một cơn bão lớn. Nhất định tin lời phán của vị pháp sư đã chết kia là đúng, họ nhất quyết chèo thuyền ra khơi.

Sóng, gió nổi lên. Sau hai ngày khổ nhọc vật lộn với phong ba bão táp mà không thấy một con cá thừ nào, họ vẫn không nản chí, vẫn vững lòng tin tưởng. Sáng sớm hôm thứ ba, cá thừ ở đàn hiện ra nhiều thế! Họ bắt chắt đầy thuyền chở về đảo. Họ sang sượng vừa chèo thuyền vừa hát chắc mồm phen này được đeo lao và được tự do... lấy vợ.

TỬ-LUYỀN

Người thù của mặt trời

Táo phàm độc biệt của Lan Khai Những bí mật của xứ Mông-cô xa xôi và huyền bí. Những khùng khiếp của một đội quân khát máu đã chôn phược giữa hòa bình. Một mặt tình nồng và cao thượng. Tất cả đều được diễn tả bởi ngôi bút quyền rũ của Lan-Khai, giá \$35

HƯƠNG SƠN

97, Phố hàng Mông — Hanoi



Mùa đông đã tới không gì hợp thời bằng gói IMPÉRIAL

Cần nhiều đại-lý các tỉnh, xin viết thư kèm tem vẽ lấy Catalogue illustré tại:

TAMDA et Cie

72, rue Wiclé Hanoi — Tél. 15-75
đại lý độc quyền tại:

Trung-Bac chu-nhât

(Edition hebdomadaire du T.B.T.V.)

TARIF D'ABONNEMENT

	1 an 6 mois
Tonkin Annam et Laos.	\$300 \$325
Cochin-Chine, France et Colonies françaises.	7,00 3,75
Étranger.	12,00 7,00
Administration et Services publics.	12,00 6,00

Les abonnements partent du 1er ou du 15 de chaque mois et sont toujours payables d'avance.

Les mandats doivent être établis au nom de « TRUNG-BAC CHU-NHAT » et adressés au « 66 Rue de la République d'Orléans Hanoi ».

Phong tích con chim

Khi đây hơi, khi tác ngục, chim con không biết đủ, ăn châu tiêu, bụng vô bình lịch. Khi ăn uống rồi thì hay c, (v) hơi hay c (chau). Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường ngao ngán và mệt mỏi, buồn bã chán tay, bị lâu năm các da vàng, da bụng da. Con nhiều nóng không gì xét chỉ một lần thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay.

Lưu mai bán uống 9p.25
Lưu mai bán uống 9p.45

VŨ-ĐÌNH-TÂN

Ấn từ kim tiền năm 1936
173 bis Laclaire v. Haiphong

Đại-lý phát hành toàn tỉnh Hanoi, An-nam 13 Hàng Mã (Cuivre) Hanoi. Đại-lý phát hành khắp Đông-dương, 100 phố Canal Haiphong. Có kinh 100 đại-lý khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-bộ, Cao-mai và Lào có trên các: Hanoi, Hanoi

CUỘC CHIẾN TRANH Ở THÁI-BÌNH-DƯƠNG

NẾU ÚC-ĐẠI-LỢI BỊ CÔNG KÍCH

Với một diện tích rộng 7.700.000 cây sô vương và gần 7 triệu dân, quần Ue liệu có ngăn nổi địch quân không?

Cứ xem tình thế chiến tranh hiện nay và đều quân Nhật cứ đang ngày càng tiến dần về phía Nam thì chắc một ngày, kia Úc-đại-lợi, hòn đảo lớn nhất của Úc- châu, « sẽ bắt buộc phải tự mình bảo vệ lấy vận-mệnh mình ngay trong các thị trấn ở xa mình những lợi thế. Cũng vì thế mà chính phủ Úc-đại-lợi mở dự định đem hết có quân lính, sĩ quan và hạ sĩ quan ở Trung đông về và dự định lập một đội không quân riêng để có thể tự vệ. Cũng vì thế mà ta thấy Úc-đại-lợi một thuộc địa tự trị của Anh như là ở xa thành quốc quá phải cần cửa đến Hoa-kỳ và cửa rở có tin là Úc đã cùng với Hoa-kỳ ký một hợp-ước liên-minh tương trợ, không nhờ chính-phủ Anh đứng trang gian điều đình. Đó cũng là một lẽ tự nhiên nên ta xét đến địa vị và tình hình của Úc-đại-lợi hiện nay.

Úc-đại-lợi một xứ khác hẳn những miền chúng ta ở

Úc-đại-lợi tuy là một hòn đảo rất lớn một miền có thể lập thành một lục địa riêng ở Nam bán cầu. Lục địa đó diện tích là 7.703.000 cây sô vương ở từ đường nam vĩ-nhiên 11 độ đến nam vĩ tuyến 46 độ, dân số chỉ có 6.950.000 người gọi là dân Úc. Ta nên nhớ kỹ hai con số này rõ sau này sẽ rõ. Úc-đại-lợi là một xứ có nhiều eo nguyên rộng như những bãi sa mạc mênh mông nhất là ở phía tây và phía Bắc, phía Nam. Phía Đông Úc-đại-lợi có một dãy núi cao từ 1.800 đến 2.000 thước núi Alpes của Úc-đại-lợi — là nơi phát nguyên của con sông lớn nhất là sông Murray. Sông về cạnh nông và sản xuất nhều lúa, lúa mạch, thit, b, các thứ da, lai có nhiều chỉ, thêu, vàng và đồng. Úc-đại-lợi là 1 liên bang tự trị lập ra từ năm 1900 và gồm có 7 xứ nguyên là thuộc địa của Anh là Nam-Úc, Tân-Úc, xứ Nouvelles Gilies ở phía Nam, Victoria, Queensland và thêm xứ Bắc Úc; và đảo Tasmania. Kinh đô của toàn thể liên bang là Canberra trong xứ

Nouvelles Gilies du Sud. Úc-đại-lợi gồm có 6 thị trấn lớn nhất và gần nhau vì cùng có dân số ở các thị trấn đó đến có tới 3.500.000 nghĩa là bằng gần số dân của Úc-đại-lợi. Các thị trấn đó là Sydney (Nouvelles Gilies du Sud) với 1.235.000 dân, Melbourne (Victoria) với 1.000.000 dân, Brisbane (Queensland) với 320.000 dân, Adelaide (Nam-Ú) với 235.000 dân, Perth (Tây Úc) với 210.000 dân, Hobart ở đảo Tasmania với 60.000 dân và Port Darwin ở phía Bắc là một nơi cần chú hải quân bệng nhất của hải quân Anh, Mỹ.

Úc-đại-lợi có tất cả 45.000 cây sô vương xe lửa nhưng phần nhiều đều ở dọc bờ biển phía Đông một số xuất sản hàng năm đáng giá 450 triệu hàng Anh nghĩa là 80 ngàn triệu phật lạng (8.000 triệu đồng bạc Đông-dương) số nhập cảng độ 16 ngàn triệu phật lạng và xuất cảng độ 20 ngàn triệu phật lạng; 97 phần trăm dân, trong xứ đều là giống người Anh và 84 phần trăm đều sinh ngày trong xứ.

Vì Úc-đại-lợi ở Nam bán cầu nên mọi việc xảy ra ở đây đều khác hẳn ở Bắc bán cầu cho chúng ta ở. Ở Úc-đại-lợi hàng năm không trông thấy mặt trời độ 2.400 giờ nghĩa là gần bằng giờ một ngày các mùa cũng khác ngược hẳn ở ta, mùa hè vào khoảng Décembre mới bắt đầu và mùa rét, chỉ từ Jui đến cuối tháng Aout. Đây cũng là xứ mà cách các nơi đó hội đất ánh sáng và xa xỉ độ 200 cây sô người ta đã gặp những người bản xứ hầu như trần truồng không có nhà ở và nhìn như những người sống sót ở thời kỳ thượng cổ on lại.

Nói qua lịch sử của Úc-đại-lợi Úc-đại-lợi do người Hà-táo như tìm thấy bởi thập kỷ thế kỷ 16 và người Italia, di dân nhiều năm 1606 vì thế nên lại có tên gọi là Tân-Ha-lan, Nhưng 15 đầu từ cuối thập kỷ thế kỷ (1770) thì người Anh mới đến thực dân hàng

ĐÃ XUẤT BẢN:

TIẾNG ANH

CHO NGƯỜI VIỆT-NAM

của Nguyễn Khắc-Kham
Cử-nhân văn-chương và
Luật-khoa — Tốt nghiệp
Anh văn tại Đại-học
đường Paris.

CUỐN THỨ NHẤT

Mèo Anh và bài thực
hành) giấy hơn 100 trang
giá \$35
Cước gửi Recommandé
\$320.

CUỐN THỨ HAI

(Anh, Pháp, Việt hội
thành) giấy gần 100 trang
g \$340

Cước gửi Recommandé
\$360.

Mua cả hai cuốn trên
gửi một \$674

Thư và mandat xin đề:

M NGUYỄN KHẮC-KHAM
36 Boulevard Henri d'Orléans
Hanoi — Tél. 106
Boite postale 24

cách lập những khu đầy những tù phạm bị khổ sai lâu năm ở phía Nam miền Nouvelle Galles du Sud.

Mãi đến thập kỷ đầu thế kỷ vào năm 1851 từ khi bắt đầu tìm được các mỏ vàng lớn và trong đó thì Úc-dại-lợi mới bắt đầu mở mang. Sau đó vì việc nuôi cừu mở mang trên các cao nguyên rộng lớn nên Úc-dại-lợi càng giàu thêm nữa.

Nói đến ra thì phần nhiều dân da trắng ở Úc-dại-lợi ngày nay đều là giống giời các tù phạm bị đày đến đảo lớn đó từ xưa, rất ít người ở ngoài đảo lập nghiệp.

Đó là một xã hội hẹp hòi chia rẽ và rất phân biệt, đời sống dễ dàng nhưng dân Úc-dại-lợi hình như chỉ muốn giữ cái chế độ phân biệt cho mình và chỉ giữ cho số dân ít để tránh nạn nhân mãn như ở các xứ khác ở Bắc bán cầu. Vì thế mà người ta đã thi hành những đạo luật hạn chế việc di dân và người ta lại cố định chế pháp tra khảo chế sinh dục lan rộng ra trên một xứ mà dân số đã rất thưa thớt (so với các diện tích thì trung bình mỗi cây số chưa được một người). Ở Úc vì thế, nền kinh tế tăng nhanh chóng hơn số dân trong xứ, vì các trường hợp đó lương bổng giả cho mỗi người khá cao, bởi vậy đời sống ở đó được dồi dào, thừa thãi.

Tình hình Úc-dại-lợi gần đây

Từ khi xảy ra chiến tranh ở Âu-châu đến nay, Úc-dại-lợi phải lo nghĩ đến công cuộc phòng thủ trong xứ. Từ 1939 đến 1941 Úc đã tăng số chỉ tiêu về binh bị từ 75 triệu lên tới 215 triệu bằng Anh và hiện ở Úc đã lập những nhà máy chế tạo lấy các thứ khí - giới, chiến cụ - ô-tô-tan như đại bác, chiến xa phi cơ và các thứ đạn dược. Úc-dại-lợi và Tân-tây-lan (ở phía Đông Nam Úc cách độ 1.200 cây số cũng là thuộc địa tự trị Anh) đã cùng nhau hợp tác chặt chẽ để tổ chức công phòng thủ một cách chu đáo, và tăng thêm số xuất sản và kỹ nghệ chiến tranh. Hiện nay Úc-dại-lợi và Tân-tây-lan đã trở nên xưởng binh khí và kho lương thực của tất cả miền đất rộng gồm các đảo thuộc Anh trên đường từ Tân-gia-ba - Tidji - Tân-lây-lan và Úc-dại-lợi.

Một hội nghị phòng thủ họp ở Wellington đã giải quyết các vấn đề quan hệ đến cuộc phòng thủ hai xứ và đã lập ra một hội đồng phòng thủ Thái-bình-dương để đảm bảo làm căn cứ hợp tác trong các hòa-bình và làm cơ quan. Kiểm soát và chỉ huy trong thời kỳ chiến tranh.

Port Darwin là một hải cảng thiên nhiên rất tốt của hải quân Anh ở phía Bắc Úc-dại-lợi.

Tại hải-cảng đó đã sản sang nhiều và xây dựng các bến tàu, các kho ngầm dưới đất. Vì muốn phòng bị các cuộc đánh phá bằng phi-cơ nên ở dưới đất cách mặt đất mấy thước đã lập nên một thành-phố ngầm. Tất cả các cơ-quan và bộ phận trong nơi căn cứ đó đều thông với nhau bằng những đường hầm và các trường bay cũng xây ngầm dưới đất để trong lúc cấp bách phi-cơ có thể từ dưới đất bay lên đối địch với phi-quân bên địch ngay.

Vì người Anh hiểu rõ là tình thế Hương-cảng ở gần ngay nước Nhật rất bất lợi từ từ ta đã thấy, nên phải nghĩ đến việc mở mang quần cảng Darwin ở Ấn-Úc-dại-lợi, Port Darwin cách Tân-gia-ba độ hơn 3.000 dặm, cách Pearl Harbour 8.700 dặm và San Diego 12.000 dặm.

Hiện nay Hương-cảng, Manila đã thất thủ, đảo Guam, đảo Wake đã về tay hải-quân Nhật và Tân-gia-ba bị vây hãm cả trên bộ và dưới thủy nên Surabaya ở Ấn-Đô-lan và Darwin cùng Melbourne ở Úc-dại-lợi là những nơi cần chú ý nhất của hải-quân đồng-minh, nếu muốn tấn công thì hải-quân đồng-minh sẽ phải dựa vào các nơi đó.

Úc-dại-lợi có đủ lực lượng để tự vệ chăng?

Úc-dại-lợi là một xứ sản vật rất dồi dào, diện tích lại rộng tới bằng mười xứ Đông-dương ta và còn nhiều chỗ chưa khai khẩn. Nếu xét đó bị xâm lược thì chỉ có thể có độ bảy triệu người nghĩa là một quân đội độ hơn 200.000 quân lính để đối địch với kẻ thù, lại không hi-vọng được các nước ngoài giúp đỡ vì cả Anh và Hoa-kỳ đều ở rất xa. Một nửa số dân cư tự họ cư ở các thành phố lớn ở ngoài bờ biển và cách rất xa nhau nên rất dễ bị đánh phá. Ngoài các thành phố và hải-cảng lớn thì dọc bờ biển dài tới 8.000 cây số đều không có dân cư và trải lại có rất nhiều chỗ có thể dễ bị rất tiện.

Trong nội địa Úc-dại-lợi cũng như dọc bờ biển, số dân cư trên mười cây số vuông mới được năm người.

Các nhà cầm quyền Úc-dại-lợi hiện nay đang đứng trong một tình thế cực kỳ khó khăn.

HỒNG-LAM

DANH NHÂN NƯỚC NHÀ

Đối với ông Ngô-thời-Nhiệm một nhân vật kiệt xuất ở đời cuối Lê, các sĩ phu ta phần nhiều người hiểu rõ thân thế ông, vì đời ông chỉ một cách đây độ hơn trăm năm. Bởi lẽ đó, sĩ luận đối với ông có nhiều điều chỉ nghị, nhất là đối với đời tư của ông, có nhiều điều quá đáng. Theo ý tôi thì dù sao, ông Ngô-thời-Nhiệm cũng là người hiếm có trong lịch sử nước nhà.

Quê ông ở làng Tả-thanh-oai, phủ Thanh-oai tỉnh Hà-dông bây giờ. Ông là con trai cả của Ngô-thời-Sĩ hiện Ngô-Phong một nhà sẽ học rất có giá trị.

Ông tư chất rất thông minh, từ bé đã có những cái kỳ thuật và cử chỉ khác người. Tục truyền khi ông chừng 5, 6 tuổi, cụ Ngô-Phong làm lễ mừng danna tức là đặt tên cho ông. Cụ muốn gọi khêu và thử chỉ con xem thế nào, cụ bèn hỏi:

— Con muốn dùng chữ gì đặt tên?

— Thưa thầy, xin thầy tha lỗi cho con được nói thực, con muốn được theo chữ tên này của thầy mà thêm vào một nét phụ ý tức là chữ Nhiệm 任.

Mình cười, cụ Ngô-Phong lại hỏi:

— Cũng được, nhưng theo lẽ « có danh tự nghĩa » nghĩa là nhìn cái tên của mình phải nghĩ đến cái nghĩa của chữ tên ấy, chữ « Nhiệm » có nghĩa là gánh vác, vậy sau này con gánh vác được những việc gì?

Chỉ dùng một ngòi bút mà ngăn được mấy chục vạn quân

Ông cung kính đáp:

— Thưa thầy, tài lực của con mai sau được thế nào. Con nhờ ở công dạy dỗ gây dựng của thầy. Nhưng đã được lớn nhờ thế nào, đối với việc quốc gia sau này con cũng xin ghé vai chia gánh một phần.

Sau khi đã được cụ Ngô-Phong cho đặt cái tên theo như ý muốn, ông lại muốn tỏ hẳn cái chí định ấy, liền đặt biệt tự là (Hy-Doãn 希尹) nghĩa là mong được như ông Y-Doãn, một vị thành đã giúp vua Thương nhà Fwong trừ được vua Kiệt là bạo quân nhà Hạ, lập nên công nghiệp phi thường.

Tục lại: truyền năm lên 7 tuổi, một hôm ra chùa chơi, ông nghĩ-ở tình lên lên Tam-bảo xách được tương phật Thích-Ca đem ra bờ sông, chắt cây chắt lá làm cái bè con đặt tương nằm giữa giữa bè, rồi thả trôi theo dòng nước. Trên đầu bè, ông có cắm mảnh tre trong có đề đôi câu đối kết lại:

Nếu không dầm dục bao giờ, con ai để tương tu mòng tằm?

Sao lại tham lam lắm mẩy, của ai mất một đến mười?

Chùa mất phật, ai làng chia nhau đi tìm, mãi sau có hai người lái thuyền bắt được đem đến tận nơi gửi. Nhìn lại dạng, nhiều người nhận được

là chữ ông, vào trình cụ Ngô-Phong Ông bị trách phạt

Người ta nói lúc ông còn bé thường có những sự nghịch ngợm ngang ngược như thế. Ông đã thông minh lại sinh vào một nhà có một nền gia-học uyên nguyên, nên học lực rất uyên bác, văn tài rất hoạt bát. Khoa thi năm 17-vị đời vua Hiến-Tôn nhà Lê ông thi đậu Tiến-sĩ. Chúa Trịnh-Sâm cử làm quan tày-giảng để dạy thế - ở là Trịnh-Tổng-thư Khải. Được 1 năm, vì Trịnh-Sâm quá yêu Đĩnh - Tuyền-phi, ghét Trịnh-Khải, phong cho con bé của Tuyền-phi là Trịnh-Cao làm thế-tử, truất Trịnh-Khải đi.

Bị mất ngôi, Trịnh - Khải đem lòng oán giận mẹ con Tuyền-phi, giữa lúc ấy Trịnh Sâm bị bệnh nặng, Khải sợ Sâm chết, Cản tất được thay làm chúa, liền mật mưu với bọn gia thần cùng mấy vị đại thần tâm phúc có binh quyền - ở mấy tỉnh ngoài, thừa lúc đêm khuya đem quân vào vây phủ chúa, giết mẹ con Tuyền-phi đi, cướp lại lấy ngôi chúa. Bấy giờ ông-Nhiệm làm chức đốc-dồng lĩnh Kinh bắc (tức Bắc-ninh bây giờ) có người nói cho ông biết, thấy Khải chực làm một việc rất nguy hiểm, lẽ ra không thành sẽ mất mạng và hại lại đến nhiều người, vội vàng đi báo mấy người trọng yếu trong đảng ấy nên lui thời và ngăn Khải đi. Nhưng không ai nghe, quả nhiên việc ám mưu ấy bị vỡ lở, Khải lại bị truất làm con út, mấy vị đại thần dự mưu, người bị giam

người bị các, còn mấy người phải uống thuốc để từ và bị từ bích. Về việc này, sĩ luận hội bấy giờ đều thán trách và buộc tội ông Nhiệm là cáo giác việc ấy để lấy công.

Sinh ở đời sau, bình phẩm người đời trước, khó cho công bằng được. Vậy đối với ông Nhiệm, ta hãy theo về phương diện hành vi mà xét xem ông là một người thế nào. Cụ Phương-dinh cho ông Nhiệm là « công danh chi sĩ » thực là xác luận. Cứ như hành vi và tổ chức của ông thì ông là người muốn có công danh sự nghiệp tới, không chịu theo thói thường cùng đời chìm nổi.

Ông đã hoài bão cái chí ấy, nên có thời cơ để phát triển, tất chẳng chịu để lỡ nẻo. Thời một cơ hội rất tốt đã đến với ông. Năm Bình-ngho (1786) vì cái thế anh hùng đại để Tây-sơn Nguyễn - Huệ theo lời Nguyễn-huyền Chỉnh đem quân từ Nam-bà ra Bắc-bà, diệt Trịnh-phò Lê, vào đã nghe biết tài học, đại để liền thân dụng ông, mọi lòng tin yêu, cho làm mưu thần ở trong quân trường, chuyên cơ việc từ-bàn.

Đẹp và được thời cơ Bắc-bà lúc ấy, đã trong ở về vô bị, nhưng còn có hai sự rất khó khăn, bên ngoài đối với nước Tàu là một láng giềng mạnh lớn, giữ sao cho họ khỏi kiếm cơ sinh sự quấy rối, bên trong đối với sĩ dân giữ sao cho dân đầy đủ điều thiết phục, khỏi mượn điều khởi nghĩa phá hoại cuộc trị an. Hai sự khó khăn ấy không thể toàn cậy ở về bị được, tất phải dùng văn sự. Nhận ra hai việc quan yếu ấy rồi, nhưng ai sẽ là người đảm nhận được. Đại để Ng - Huệ liền giao phó ngay

việc ấy cho ông Ngô-thời-Nhiệm.

Muốn tỏ họ toàn thể quan quân biết rõ cái người mà mình đã biệt đãi và trọng dụng ấy, ông Nguyễn - Huệ khi kéo quân về Nam, giao cho đại tướng Ng - Huệ-Sở thông suất đại quân giữ thành Thăng-long, không cho đến lại mấy dặm tại An-cần:

— Ngô-thời-Nhiệm không phải như các người chỉ là những thân hạ của ta. Người ấy đã chịu làm tôi, nhưng ta vẫn coi như khách và như thầy ấy. Vậy bất cứ việc gì, nhà người đến phải cùng Nhiệm bàn bạc nên - bắt họ nể rồi hãy làm. Ta đã xét rõ trong bọn tiền vệ Bắc-bà này, duy có Nhiệm là có tài, am hiểu việc đời, hẳn chính là một cánh tay phải để giúp ta làm nên nghiệp lớn.

Sau đó vua Chiên - Thống

SÁCH MỐI THÁNG NÀY: Pho tượng thân

Truyện Trinh thám của Tinh - định
Một quyển 1 quyển 1 - Học quyển này các bạn sẽ biết rõ đời của sau Mạnh. Ai là sau Mạnh nhất? Sau Mạnh nhất sao lại bị sau Mạnh giả, tổng tiền, lấy hết đồ dùng, các bạn sẽ thấy nói văn mạng rất lý kỳ và ghê gớm.
Giá 1.550.

VÂN - QUANG ĐÔNG

của Thanh - Định

Một quyển 1 quyển 1 - Học quyển này các bạn sẽ biết rõ đời của sau Mạnh. Ai là sau Mạnh nhất? Sau Mạnh nhất sao lại bị sau Mạnh giả, tổng tiền, lấy hết đồ dùng, các bạn sẽ thấy nói văn mạng rất lý kỳ và ghê gớm.
Giá 1.550.

Bảo Ngọc Văn Đoàn
67 Neyret, Ha-oi — Tél. 786

nhà Lê nghe lời Nguyễn-huyền-Chỉnh, chống lại quân Tây-Sơn, bị thua rồi cầu nhà Thanh đem quân sang giúp. Khi Tôn-sĩ-Nghị thông suất 40 vạn quân âm âm như gió bão, kéo sang nước ta. Đại tướng Tây-Sơn Ng - Huệ-Sở cùng các tướng định đem quân chống đánh, ông Nhiệm bày tỏ các lẽ lợi hại, rồi bàn hãy nên tạm tránh, giữ toàn quân đội, kéo lui cả vào vùng núi Tam-diệp, chờ ông Nguyễn - Huệ ở Nam ra, lúc ấy sẽ hợp binh cùng tiến đánh. Thấy ý ông, kẻ đó là nuôi thêm cái khiêu ngạo của quân Thanh, và gây thêm cái lo sợ hãi của quân mình, thế nào cũng thắng.

Dạy cho anh hùng mới là biết anh hùng. Ông Nguyễn - Huệ khi ra tới núi Tam-diệp, hồ rở việc ấy, cho là trùng ý mình, tỏ lời khen ngợi, rồi lại chức thêm quân đội, lên ngôi Hoàng đế, thân suất đại quân tiến ra Bắc-bà.

Quả nhiên như lời ông Nhiệm đã nói trước. Tôn-sĩ-Nghị khi kéo quân từ biên giới đến Thăng-long, thấy quân Tây-sơn không đầu hàng chống đánh với vàng bỏ lui, cho là chẳng có thực lực gì, không dưng đi ý đề. Vì vậy chẳng lo sự phòng bị, vào tới nhà Lê nhiều lập kiêu khạo n - xem quân đuổi đánh quân Tây-Sơn để chen đường trước, lộn độn cự tuyệt và cang tôi ý khinh thường. Đùng một cái, đại binh Tây-Sơn kéo ra như ray dánh gió cuốn, đi khi đi kéo đến sông Thanh-quyet, quân Thanh mới biết, hốt hoảng chạy về Thăng-long cấp báo, thì đã muộn rồi.

Bấy giờ Tôn-sĩ-Nghị mới vội vàng chia quân đi chống giữ, nhưng không sao ngăn

cản được thanh thế rộ mạnh của quân Tây-Sơn. Tỉnh ra ngày 30 tháng chạp năm Mậu-thân (1788) vua Quang-Trung đem đại-quân ở Nghệ-An ra, đến đêm ngày mùng ba tết năm Kỷ-dậu đã kéo đến Hạ-hội, rồi tiếp liền mấy trận đại chiến và một trận huyết chiến rất kịch liệt gồm ghề, hàng mấy vạn quân Thanh bị chém giết, máu chảy thành sông, thây chất thành núi ở Nhân-mục, Khương - thượng và Vĩnh-kien, trư ngày mồng năm vua Quang - Trung đã kéo quân vào thành Thăng-long. Tôn-sĩ-Nghị thấy thế nguy đã trốn đi từ trước. Một cuộc chiến thắng rớt về vang.

Trong bữa đại tiệc ăn mừng cuộc chiến thắng và la liệt cho quan quân được thưởng xuân năm mới, vua Quang - Trung truyền báo quốc thần:

— Ta lần này nhờ có toàn thể tướng sĩ đều hợp lực đồng tâm, nên năm chắc được phần thắng, danh đuổi 40 vạn quân Thanh, trong có sau này. Nhưng nó là nước lớn, thế lực gấp mười ta, sau trận thua này, vì thế diện thế nào, nó chẳng lại kéo sang đánh báo thù. Nan binh lực kéo dài, sẽ làm cho dân nước phải lầm than, lòng ta không nổi. Vậy từ nay ta phải chú ý đến việc giao thiệp với nó, mà muốn giao thiệp cần phải có người giỏi về từ lệnh để đối đáp với nó

mới mong giải được mối thù. Như ta đã biết, việc này phi Ng - thời-Nhiệm không còn ai làm được. Ta nói quyết với các người, chỉ trong 10 năm, hễ ta đã làm nên được nước giàu quân mạnh rồi, thì ta chẳng sợ gì nó.

Quả như điều vua Quang-Trung đã lên trước, sau một trận đại bại, vua Thanh xiết bao căm giận và hổ thẹn, liền cử Phúc-khang-An thay Tôn-sĩ-Nghị đem quân 9 lính sang đánh báo thù. Nhưng Phúc-khang-An vốn là kẻ tham lam bèn nhát, lại sợ cái oai võ của vua Quang-Trung, rên tiếu quân từ từ để dò xem tình thế. Biết rõ sự tình của quân địch như thế rồi, ông Nhiệm một mặt xin vua Quang-Trung trước hết đem hậu lễ dứt lời Phúc-khang-An và viên thừa-tướng nhà Thanh là Hôe-Tiên để lấy lòng trước, nhờ họ kiểm có tâu với vua Càn-long nên rút quân về, một mặt làm bài biểu trần tình, nói bọn Phúc, Hòa đề giúp. Trong bài biểu

ĐÔI CHO ĐƯỢC

FOOR

MỤC BÚT MÂY TỐT NHẤT
Tổng phát hành: TAMDA & C
72, Rue Wiéle Hanoi — Tél. 16-78
Đại lý: Chi-lợi 97 Hàng - Bè
— MẠI-LINE HAIPHONG —

PHÒNG CHỮA BỆNH ĐAU MẮT

Y - sỹ NGUYỄN - HIỂN - MÃO

Nguyễn y-sĩ nhà thương đau mắt Phom-Penh
Nguyễn y-sĩ nhà thương đau mắt Hanoi
Nguyễn phu-giáo về khám đau mắt tại trường Y-khoa
Đại học Đông-dương. Ngay nào cũng tiếp bệnh nhân
tại NHÀ THƯƠNG NGỎ TRẠM
167, Bd. Henri d'Orléans Hanoi — Giảng nói: 777

lời lẽ rất khôn khéo, vừa như xin lỗi, lại vừa như đe dọa, đã giữ được quốc thể, lại giữ được thể diện cho nước Tàu. Vua Càn-Long được há lóng và cũng không muốn nhả sự lam kỳ nữ, liền hạ chiếu bãi binh và phong cho vua Quang-Trung được làm quốc vương An-nam. Sự bang giao liền được thành công, vua Quang-Trung rất ngợi khen ông Naiet.

— Một ngôi bút của Ng - thời-Nhiệm, có sức mạnh ngàn được mấy chục vạn quân.

Từ đó trở đi, việc giao thiệp của nước ta với nước Tàu, ngày càng thâm mật, muốn dò xem ý vua Thanh, luôn luôn vua Quang-Trung lại kiếm cơ sai ông Nhiệm thảo biểu văn đưa sang, yêu cầu kết việc nộp đến việc kia, đều được vua Thanh y theo như ý muốn. Ngày nay ta gặp tập « Bang giao lịch » là tập chép lại những bài biểu ấy và các văn thư giao thiệp với các nann vật trọng yếu triều đình Thanh lúc bấy giờ, đều do một tay ông Nhiệm thảo ra cả, đã thấy khoa tài lệnh trong việc: ngoại giao của ông khéo léo là dường nào. Chính Thanh bằng Nghiệp một vị hiền thần nhà Thanh hồi ấy cũng rất phục tài ông bằng một câu khen ngợi:

« Một từ thần (người coi về việc thư từ ngoại giao) như Ng - thời-Nhiệm của vua An-nam, cũng là một nhân vật ít có. »

Ông Nhiệm có đại tài về ngoại giao như thế, lại được một người biết dùng như vua Quang-Trung

Tiểu thay cơ hội quá ngắn ngủi, trị vì mới được 5 năm

vua Quang-Trung đã với thúng bà. Kể đó-thiên quân Quang - Toàn dù lên thay, nhưng mệnh vận Tây-Sơn từ đó dần dần suy bại, rồi bị đồ hủn. Sự nghiệp công danh của ông Nhiệm cũng theo đó mà tiêu tàn như một trường xuân mộng, người sau luôn luôn ngậm ngùi thay!

Một ngày hơn nửa, sau khi nhà Tây-Sơn mất, ông Nhiệm bỏ về ăn ở quê nhà, đầu lòng bạn với cô cây, cho qua cái đoạn sống tàn vô vị. Nào ngờ tới khi kết cục, ông còn chịu thêm một nỗi tai chửa cay. Đặng - trâm - Thường vốn có hiềm với ông từ thuở hàn vi, sau theo giúp vua Gia-Long lập được chiến công. Khi thống nhất, Thường được làm binh bộ thượng thư và giúp ông Tiền-quân Thành trấn giữ Bắc thành. Được dịp báo thù xưa, Thường tâu bày tội trạng ông Nhiệm bỏ vua Lê giúp Nguyễn-triều, là kẻ bất trung, xin trong triều để làm gương cho kẻ khác. Nhưng triều đình chiếu lệ tòng khoan, chỉ phạt

tượng để làm dân mà thôi. Đã quyết tâm bại ông Nhiệm, Đặng-trâm-Thường nhân được dịp việc xét xử tội trạng, liền ra cho ông câu đối:

Ai công hầu, ai khanh tướng, trong trần ai, ai dễ biết ai?

Ừng khẩu, ông Nhiệm đối luôn:

Thế chiến quốc, thế xuân thu, gặp thời thế, thế thời phải thế.

Câu đối ấy như bác lại lời huộ tội của Thường, làm cho Thường càng căm giận, quyết thế nào cũng giết được Nhiệm mới hả lòng. Rồi viện lễ ông Nhiệm đọc sách thành hiền, theo đạo hiếu trung, lại là người có khoa giáp mà làm tới hai lòng, thực là có tội với danh giáo, xin đem ra trước Văn miếu đánh đòn để làm gương cho sĩ-phu. Được như lời, Thường lại dẫn ngầm tên lính khi dùng trượng đánh ông Nhiệm nên ra sức đánh rất đau. Vì vậy sau khi bị mấy chục trượng phủ phàng, bị nhục và bị đau đớn ê chề, ông về nhà được ít lâu thì mất.

SỞ-BÀO



MUA HOA CỦA NHÀ MAI - PHONG

trưng bày tại Hội chợ tức là giữ một kỷ niệm êm đềm của tuổi trẻ số 7 Hàng Quạt — Hanoi

LẠI SÁCH G A BÌNH

Ra đời hơn một năm nay đã được hầu hết các gia đình Việt-Nam, các nam nữ thanh niên ưa đọc, các báo hoan nghênh bài giáo dục, nhà học chính mua có số trước bán trong các học đường v.v... Từ số 19, 20

Quan nghệ vinh quy giết hổ báo thù cha

sẽ hoàn toàn đổi mới do nhà văn Nguyễn-Vỹ và một số đồng các vị giáo sư, giáo học trong năm. Bìa 3 màu. Tranh rất đẹp do họa sĩ Cơn-on trịnh bày. Ra rất nhanh. Mỗi tuần một số, ngày thứ bảy. Mỗi số 6p12. Cần mỗi phủ huyện một số đồng tiền. ra trước tháng. Khẩn hiện sách các nơi đều có bán. Những sách còn rất ít.

TRẠNG HỤT

(một quyển tiểu sử rất quái lạ, thần bí của Lê-quý Đôn) Nguyễn - nam - Thắng (6p50)

VÌ NHƯNG YÊU MỘ

truyện kể rất rất cảm động hầu hết các nam nữ thanh niên ai cũng nên có một quyển để giáo hóa) Song Sơn 6p40 SÁU MẠNH (trinh em) Thanh đình 6p32 BẠCH Y TIỂU HIỆP (Thanh Đình) 6p32, ĐẠT MA KIỂM SỬ (tiết bản) 6p60, HOANG-SƠN ĐẢO (Lý Ngọc Hưng) 6p40, VĂN QUANG ĐÔNG (Thanh-Đinh) 6p60.

hư và maiolê đ M. Lê ngọc hiều 67, rue Neyret Hanoi — 101. 786

TRIẾT LÝ CỦA MỘT NGƯỜI
CỔ HỌC ĐỀ LÀM ÔNG THÁNH

Vương-Dương-Minh⁽¹⁾

XII

Một người thờ luôn
4 nước, lạy cả 10 vua

QUÁN-CHI

Bây giờ, chúng ta mới rủ nhau vào trong vườn hoa hồng thư hoa có hương thơm sắc đẹp, nhưng mà có gai.

Học thuật tư tưởng

chính là một thứ hoa hồng có gai đó.

Song, những người yêu hoa hồng ngại gai góc mà vun trồng thường thức hoa hồng, tưởng những người hiểu học cũng chẳng ngại tổn công sự nghĩ mà bỏ học thuật tư tưởng, không chịu nghiên cứu.

Những bài khảo về triết lý Vương-dương-Minh, chỉ cốt viết ra để làm món quà tinh thần cho những người vẫn có ít nhiều hừng thú đối với cổ-học, mặc dầu cuộc đời đổi thay mới mẻ thế nào. Chắc hẳn trong xã hội ta hiện thời số người hiểu học không phải là ít.

Muốn biết tư tưởng họ Vương có nguồn gốc và thiết thực cho sự học và sự sống ra thế nào, chúng ta nên xét qua lý học (理學) của nhà nho đời Tống. Vì hai đảng có đầu đuôi mối nợ dính nhau rất quan hệ; có thể nói là tương-sinh tương-khắc mà nâng triết-lý đạo nho lên một bậc khá cao.

Đạo nho ở nước Tàu, suốt từ đời Hán đến đời Đường, chỉ còn có cái tên trống-không, bao nhiêu nghĩa-lý tinh hoa hầu như mất sạch. Vì các nhà-học-giả chỉ mãi đầu vào lối học huấn hổ, cốt học thuộc lòng kinh sách và tranh đua giảng cứu với nhau nghĩa đen từng chữ từng câu, dụng công một cách tỉ mỉ, vụn vặt. Người trên làm gương, kẻ dưới bắt chước, ai nấy cũng chăm chăm về cái học tầm chương trích-cử như thế, đến nỗi giá như mỗi câu mỗi chữ cũng có hình hài y phục, họ không ngần ngại lột trần nó ra mà bơi móc xem chân lông kẻ tóc thế nào. Có khi tìm tòi nghĩa

đen của một hạt chữ, khiến họ chịu khổ mất công ra sức, hết ngày tháng nọ đến ngày tháng kia vẫn chưa xong.

Suốt mấy trăm năm, hầu hết nhà nho Trung-quốc ham chuộng lối học huấn hổ thế ấy, chỉ được một việc là biến bạch nghĩa sách trời thi chí-lí đạo đó; nhưng đến chỗ tinh hoa cốt tử của sự học, là học để sửa mình, luyện tính, mở mang trí thức, làm việc thực hành, thì ai nấy coi thường xem khinh, không chịu giảng cứu.

Hai đời Hán Đường đi qua rồi, đến Lục-triều nối theo cũng vậy. Nhà nho lại còn thi nhau bàn xằng tán nhảm, mà cố gò găm cho hợp với nghĩa lý trong kinh sách thánh hiền. Rồi thì sách kia thuyết nọ, tạp nhạp ra đời rất nhiều. Thành ra cái chân ý của đạo nho càng ngày càng thêm lu mờ sai lạc đi mất, gần như không còn gì nữa.

Đến đời Tống, nảy ra những nhà học vấn lỗi lạc, nhận thấy lối học tầm chương trích chú là sai lầm, vô ích, nổi nhau xướng lên cách học mới mẻ, thiết thực. Bây giờ đọc sách thánh hiền, nhà nho mới biết chuyên tâm suy xét cho được thấu hiểu nghĩa lý cao xa, không nề hà phân tách mỗi chữ mỗi câu như trước. Lại biết chú trọng về mặt tu thân và thực hành hơn; cốt học để rèn sửa tâm tính, mở rộng trí khôn, cầu sao cho nhận cách được trở nên trọn lành, tốt đẹp.

Ấy là lý học.

Lý học đẩy lên bằng bọt, tư tưởng triết lý nước Tàu đến đây có một cuộc biến đổi khác xưa; chân ý của đạo nho bị những đám mây cò chấp đả che khuất đi mấy đời, giờ lại lộ ra với hào quang mới.

Nho-giáo như kẻ đang ngã quỵ mà đến đời Tống có sức vùng dậy, một đảng nhờ

SAVON DENTIFRICE

KOIL

GOÛT EXQUIS D'ANIS DE RUSSIE

BLANCHIT LES DENTS ET CONSERVE L'ÉMAIL

EN VENTE PARTOUT

Dépôt pour le Tonkin :
Établissements VAN-HOÀ 8 Cantonais Hanoi
Dépôt pour la Cochinchine :
Établissements TONSUNCO, 140 Espagne, Saigon

có nhân tâm thể đạo ở đương thời đỡ nâng thúc giục; một đảng khác — điều này có lẽ chương tai các ngài, nhưng mà sự thật quả thế — nhờ ông Thích-ca bên Ấn-độ có giúp tay vào. Nếu coi Không có đặt ra thứ huy-chương hay bằng sắc gì để thưởng kẻ có công, thật nên gán vào ngực Phật-tổ một chiếc mê-day to bằng cái bát cũng đáng.

Ta chịu khó tìm cái nguyên do vì sao lý học đời Tống đẩy lên thì biết.

Nguyên do ấy, đại khái có ba lẽ cốt yếu. Lễ thứ nhất, ở trên vớ mới nói rồi, là nhờ thể đạo nhân tâm đời bấy giờ thúc giục.

Từ đời Ngụy Tấn — cuối thời kỳ Tam-Quốc — về sau, xã hội nước Tàu chỉ vụ lợi lộc và sức mạnh, kẻ đi học phần nhiều câu lấy thi đồ làm quan, có những bổng lộc, ngựa xe, quyền hành, thần thể, ấy là mong tưởng quý nhất đời người. Còn có cái đáng quý hơn, là nhân cách giáo dục, thì người ta bỏ bằng lâu ngày, không còn nghĩ đến. Xương tới Ngũ-dại trong nước chia năm xẻ bảy, rối loạn đập đầu lung tung mặc dầu việc học vẫn có, đạo nhà vẫn tồn, nhưng sĩ-phong học khí thì tồi tệ đáng thương, cơ hồ không ai còn đếm xia.

Trong đời bấy giờ, những việc khuất nhục cầu danh, xem rõ khí tiết, thường thấy xuất hiện như cơm bữa, ngay giữa đám sĩ phu học thức, đừng nói gì ai. Phùng-Đạo (馮道) ngôi lý trên ghế chức vị cao sang, trải thờ đến 10 triều vua trong bốn đời Đường, Tấn, Hán, Chu, kế tiếp thay đổi nhau làm chủ Trung-quốc. Nhưng mà Phùng-Đạo không lấy thể làm ngượng với tiết-thạo chút nào; trái lại, còn nghiêm ngang vênh váo, lấy thể làm vinh. Chứng cứ là va tự đặt cho mình cái danh hiệu « Trường lão 長樂老 », khoe mình là

một ông cụ yên yên sung sướng lâu dài, dù cho thời thế đổi màu, non sông đổi chủ thế nào cũng mặc.

Người ở đời ấy cũng không chê hai Phùng-Đạo tí nào, lại còn ôm lòng khuyến-mộ, hùa nhau ca tụng ngợi khen, tỏ ra mỗi người đều có ý muốn chiều đời cho được vững bền cao sang như Trường-lạc - đạo. Xem thế thì biết cái sĩ-phong của Trung-quốc ở đời Ngũ-dại tồi tệ đến đâu.

Nhà Tống nổi lên, dựng nên thống-nhất, muốn cứu chữa thể-đạo nhân tâm, trừ bỏ những cái phong-khí thấp kém tai hại như vừa mới nói, bèn tìm cách khuyến khích người ta về những hành-vi anh-hùng, trung nghĩa và tôn sùng các bậc người có cử-chỉ cao thượng, quân tử. Tức như Hàn-Thống là tướng chỉ-huy đạo quân thi-vệ của vua nhà Hậu-Chu, lúc Triệu-khuông-Dân phụng mạng đi đánh giặc, đến Trần-khieu, bị quân-sĩ khoác áo hoàng-bào vào mình, tôn lên làm vua, tức là Tống Thái-tổ, chính Hàn-Thống đem binh kháng-cự cho tới bại trận mà chết. Thế mà Tống Thái-tổ lấy lễ chôn cất tử tế và lập đền thờ, cốt nêu một tấm gương anh-dũng cho người đời bấy giờ bắt chước, không vì lễ kháng cự mình mà vui mất việc làm tiết tháo của Hàn-Thống. Người ta khen Tống Thái-tổ ở việc ấy cũng phải, vì nếu ai nhỏ nhen, thù vặt, thì đã chọc tiết ba họ và đào mồ ông cụ ông kỳ của kẻ đối-dịch lên rồi.

Tóm lại, nhà Tống ra sức tưởng lệ đạo-đức để xây dựng một nền phong khí tốt cho người đời, thấy có kết quả. Từ đấy, học-phong sĩ-khí nước Tàu đổi mới. Lý-học bởi sức phản-động của thời-dại mà nảy bật ra đó là một lẽ.

(Còn nữa)
QUÁN-CHỈ

Trinh thám

2) CỬU ĐẦU SƠN vở hiệp kiếm thuật tiểu thuyết của Hải Bằng hàng động ngang tàng giết gớm của môn đồ Thiếu lâm tự. Trên 100 trang 0\$50. Còn rất ít; SƠN ĐỒNG NỮ HƯƠNG MÃ (vở hiệp) của Hải Bằng, giá \$0\$60. Đã ra hơn 40 thứ sách đủ các loại. Hối catalogue. Thư, mandat đề: **Á CHÁU XUẤT BẢN CỤC 17 ÉMILE NOLLY — HANOI**

1) NGƯỜI THIẾU NỮ KỶ DỊ

bộ trình thám kinh dị bí mật nhất của Ngọc Cầm trên 100 trang, giá 0p\$50.

Hú vía !

không ai dám « ỉu » vớ. Và thường khi vào nhà ai, để xe ngoài cửa, Ai tháo bỏ ghi-dông đem theo mình thì đến « thành ăn cắp » cũng không lấy nổi chiếc xe không tay lái. Những học trò các trường khác, muốn trở lại ở vòng đua, trông thấy cái xe đạp của Ai là đã « phuy-lần » rồi. Thỉnh thoảng dân « em út » định theo « đồ » « anh Hai », chúng tôi mượn xe Ai để tập đi, nhưng không chặt-chuốt « arguy-bien » lắm. Bọn « em út » chúng tôi chịu hết, duy có một mình Diệu là tập tành đi được một quãng Rồi vài hôm « liên mạng » nữa, Diệu đã đi được khá xa. Diệu đương tự đắc với bạn hữu thì một buổi chiều thứ năm, anh đã phải một mẻ kinh hồn và cắt hứng. Hôm ấy, rất đông đủ anh em tề tựu để sắp ra Cột-cờ đá bóng thì giữa trường Hàng Bún với Sinh-tử. Diệu muốn lái xe đi, chúng bạn rằng mình về môn xe đạp, chỉ kếm Ai thôi. Diệu lấy xe của Ai ra đi. Xe chạy bon bon trên đường, Diệu cũng tháo ghi-dông ra, rồi lại lắp vào để lái, rồi lại tháo và anh giờ hai tay múa may trên kuông-trang. Anh cười tít mắt, và còn làm nhien trò nữa... Xe đương chạy gần tới ngã ba, bỗng một cái ô tô và xe chạy đến, xe của Diệu cứ lù lù tiến ra giữa đường định năm ngang mãi ô tô. Bọn chúng tôi rá lên: rõ ràng trông thấy Diệu xông vào chỗ chết mà không kêu cứu được... Đến khi tôi mở bừng mắt ra thì thấy Diệu ngã lăn trên cỏ, mà xe vật về một bên hè. Thì ra trong lúc cấp bách ấy, hai bánh xe đạp cứ lùn lùn đưa thân anh lại trước mặt ô tô, Diệu hoảng hốt cheo mông đi, nhờ thế, cái vĩa xe lại vật xe ngã về bên hè đường.

Từ đó, cho ăn kẹo sủi, Diệu cũng không dám sờ đến cái xe của Ai nữa. **ĐOÀN-KHANH**

ĐÃ XUẤT BẢN:

Giặc Cờ đen

Sách dày 100 trang, khổ 12x19, bìa hai màu — giá bán \$35

Cô Tư Hồng

dầy 240 trang, khổ 12x19, giá 0\$89

HỘI TÀI:

TRUNG - BẮC THƯ - XÃ

36, Boulevard Henri d'Orléans — Hanoi

Ai chưa có một người bạn gái
Ai muốn có một người bạn gái
lý-lường.

Ai muốn có người đẹp ở bên cạnh, để luôn luôn an ủi, vuốt ve mình trong cuộc đời vất vả. Điều nên có cần:

NGƯỜI BẠN GÁI

TRUYỆN DÀI CỦA ÔNG THIẾU-SON
Giấy hơn 200 trang — Giá 0\$80

Các bạn họ: sinh đã nhiệt liệt hoan nghênh ông Thy-Hạc, tác giả Con sáo trắng, và Chiếc vòng bạch ngọc, đều nên có cuốn:

Hoa nương

Sách Hoa Mai của THY HẠC — giá 0\$10

NHÀ XUẤT BẢN ỢNG LỤC
9, Takou Hanoi — Têl 982

Việt nam văn học

NGO-TAT-TỔ chủ trương

6 cuốn trọn bộ, dày trên dưới 1300 trang. Hàng giấy thường từ 6p\$00 trở lên. Hàng thuần đỏ từ 2p\$00

Việt Nam được học

PHÓ-ĐỨC-THÀNH

Quản lý vĩnh viễn bộ Văn-học Trung-kỳ chủ-trương, 12 cuốn trọn bộ, dày trên dưới 2000 trang. Hàng giấy thường từ 1p\$00 trở lên. Hàng thuần đỏ từ 3p\$00 trở lên

Việt Nam sử học

Về thể lý thứ 18

PHAN TRẦN-CHỨC chủ-trương

6 cuốn trọn bộ, Hàng giấy thường từ 6p\$00 trở lên. Hàng thuần đỏ từ 2p\$00 trở lên.

NHÀ IN MẠI LINH HANOI XUẤT BẢN

T.H. — Cuốn thứ nhất các bộ sách trên hiện đã hết đầu in và trong năm 1943 thì in xong cả toàn bộ. Sợn và in những bộ sách này rất là tốn kém vậy, chúng tôi chỉ trông ở tấm lòng sốt sắng của các nhà in, với văn sĩ và học nữa nhà đặt mua trước để giúp cho. Xin gửi thư về MẠI-LINH lấy thông tin.

Một Ngày Trôi

do HỒNG - PHONG thuật — tranh vẽ của MANH - QUỲNH
(Tiếp theo)

— À! ngộ nhớ nì còn đưa con gái, mồm mím để yếu, bởi ấy mỗi khi ngộ đến nhà, thường hay cho tiền mua kẹo, thì nó tươi cười mừng... tén là gì nì?... Phải, ngộ nhớ rõ, con Hương-lan, giờ chắc nó đã chồng con rồi.

— Nó đang ở nhà thờ.

— Trời ơi! tội nghiệp quá! Chẳng nói mấy tiếng này với cái giọng nghe đau đớn, khủng khiếp.

Khẩu biến sắc mặt buồn - bã ra sắc mặt nghiêm, táo-tợn, hai con mắt trừng trừng, nhìn thẳng vào chàng và nói:

— Cả lũ con tôi hư hỏng khôn-nạn như thế, nhưng tôi nghĩ chẳng phải tì nào tội lỗi chúng nó.

— Thế thì lỗi ai? chàng ngắt lời.

— Thưa ông, lỗi ở mình này này! Khẩu tự đâm vào ngực mình một cái, mặc dù ngực còn tơ xương, có thể đâm rách từng chiếc.

— Phải đấy, tại lỗi mình không khéo giáo dục, không cho chúng nó có học thức để mà xử thế lập thân.

— Không phải thế. Khẩu cãi. Dù cho chúng nó học thức thế nào, rồi cũng khổ thân xấu số, vì chúng nó phải đem bà tội lỗi của cha mẹ làm nên...

Chàng nhồm ngay lên, hình

như người bị cơn rệp đốt, hay cây kim chích phải da thịt.

Khẩu vẫn nghiêm, nói tiếp:

— Thật thế, ông à. Mấy năm nay nghèo khổ, nằm mãi xó nhà, tôi nghĩ ngấm, nghĩ ngấm, bất giác ghé khiếp công-đạo thiêng-liêng của đấng Tạo-hóa. Tôi im ra cái chỉ lý vì sao mình nghèo khổ mà đến con cái mình cũng nghèo khổ lây, nặng đầu nể mặt không được. Việc gì cũng có nhân quả báo ứng tất cả.

Quyền phép vô thượng của đấng Tạo-hóa ở đây; đạo chỉ công vô tư trong trời đất cũng ở đây. Không nói ai làm gì, tôi nói ngay tôi. Tôi ra sinh bình mình phi-vi tác ác, gian xảo lừa dối, để làm hại người ta, lấy tiền người ta bằng nhiều cách khi-kiến, làm cho bao nhiêu kẻ điêu đứng oán hận, dù mình kiếm được

nhiều, rồi có những cửa nhà, đất cát, găm vốc, vạc xe, cuộc đời sung sướng ấy chẳng qua một lúc và chính thật nó ương sẵn mầm giống khổ sở cho mình. Rồi ông Trời bành phật, bắt mình nghèo khổ cũng chưa đủ đến tội, tự nhiên bắt cả con cái mình đến bù thêm nữa. Quả thật tội của cha mẹ. Hèn chi các cụ ta ngày xưa thường lo âm-đức cho con, là nhai. Các cụ bẻ «phụ trái tử hoàn», có phải chỉ theo nghĩa vật-chất mà thôi đâu, nó có ngi là tinh thần thiêng-liêng nữa. Có khi, những món nợ tội lỗi của cha mẹ, đến mấy đời con cháu trả mãi chưa xong.

Thánh-kinh đã dạy: «Tôi cha trút lên đầu con, cho đến tam đại, tứ đại» (*Les fautes des pères retomberont sur les enfants, jusqu'à la troisième et quatrième générations*), có phải Thánh-kinh có câu ấy không, thưa ông? Tôi có biết Thánh-kinh là gì, nhưng hôm nọ có người đọc cho tôi nghe thế đấy. Ngẫm lại, rất đáng với cái lý-thuyết «Phụ trái tử hoàn» của phương Đông nhà mình.

Khẩu ngừng lại, uống một chén nước rồi kết thúc:

— Bởi thế, giờ tôi nghèo khổ, tôi nghĩ đạo trời hành phạt mình đã đành, cho đến con cái tôi nghèo khổ, tôi định chắc công bố tội lỗi

QUẬN CHÙA
21, Rue Amiral Courbet Saigon

nhiều, rồi có những cửa nhà, đất cát, găm vốc, vạc xe, cuộc đời sung sướng ấy chẳng qua một lúc và chính thật nó ương sẵn mầm giống khổ sở cho mình. Rồi ông Trời bành phật, bắt mình nghèo khổ cũng chưa đủ đến tội, tự nhiên bắt cả con cái mình đến bù thêm nữa. Quả thật tội của cha mẹ. Hèn chi các cụ ta ngày xưa thường lo âm-đức cho con, là nhai. Các cụ bẻ «phụ trái tử hoàn», có phải chỉ theo nghĩa vật-chất mà thôi đâu, nó có ngi là tinh thần thiêng-liêng nữa. Có khi, những món nợ tội lỗi của cha mẹ, đến mấy đời con cháu trả mãi chưa xong.

Thánh-kinh đã dạy: «Tôi cha trút lên đầu con, cho đến tam đại, tứ đại» (*Les fautes des pères retomberont sur les enfants, jusqu'à la troisième et quatrième générations*), có phải Thánh-kinh có câu ấy không, thưa ông? Tôi có biết Thánh-kinh là gì, nhưng hôm nọ có người đọc cho tôi nghe thế đấy. Ngẫm lại, rất đáng với cái lý-thuyết «Phụ trái tử hoàn» của phương Đông nhà mình.

Khẩu ngừng lại, uống một chén nước rồi kết thúc:

— Bởi thế, giờ tôi nghèo khổ, tôi nghĩ đạo trời hành phạt mình đã đành, cho đến con cái tôi nghèo khổ, tôi định chắc công bố tội lỗi

nhiều, rồi có những cửa nhà, đất cát, găm vốc, vạc xe, cuộc đời sung sướng ấy chẳng qua một lúc và chính thật nó ương sẵn mầm giống khổ sở cho mình. Rồi ông Trời bành phật, bắt mình nghèo khổ cũng chưa đủ đến tội, tự nhiên bắt cả con cái mình đến bù thêm nữa. Quả thật tội của cha mẹ. Hèn chi các cụ ta ngày xưa thường lo âm-đức cho con, là nhai. Các cụ bẻ «phụ trái tử hoàn», có phải chỉ theo nghĩa vật-chất mà thôi đâu, nó có ngi là tinh thần thiêng-liêng nữa. Có khi, những món nợ tội lỗi của cha mẹ, đến mấy đời con cháu trả mãi chưa xong.

Thánh-kinh đã dạy: «Tôi cha trút lên đầu con, cho đến tam đại, tứ đại» (*Les fautes des pères retomberont sur les enfants, jusqu'à la troisième et quatrième générations*), có phải Thánh-kinh có câu ấy không, thưa ông? Tôi có biết Thánh-kinh là gì, nhưng hôm nọ có người đọc cho tôi nghe thế đấy. Ngẫm lại, rất đáng với cái lý-thuyết «Phụ trái tử hoàn» của phương Đông nhà mình.

Khẩu ngừng lại, uống một chén nước rồi kết thúc:

— Bởi thế, giờ tôi nghèo khổ, tôi nghĩ đạo trời hành phạt mình đã đành, cho đến con cái tôi nghèo khổ, tôi định chắc công bố tội lỗi

mình lên lụy đến chúng nó; thành ra tôi đau đớn mà không dám oán trách.

Những lời Khẩu nói việc hẳn, thành thật và vô tình, nhưng chàng nghe mỗi tiếng như mỗi gai nhọn đâm vào tâm não, làm cho toát mồ-hoạt trong mình và xây xẩm mây mặt. Đến nỗi hai lần Khẩu hỏi câu này mà chàng không nghe ra, nên chỉ không đáp:

— Chuyện này ông sang Hương-cảng chơi, hay có việc gì?

Hấp phải nhắc lần thứ ba, chàng mới trả lời:

— Có, tôi sang có tí việc, muốn nhờ đến nì.

— Nêu là việc phải, và sức tôi có thể làm được, tôi rất sẵn lòng.

Mấy tiếng câu là việc phải? chỉ tỏ ra báy giờ Khẩu đổi đức tính và có ý xam-bối vô cùng. Ngày trước đâu có thế: há việc gì lợi mình mà hại người, hẳn ta cũng hăm hờ làm ngay. Lại còn báy mẹo lập mưu, xui nguyên giặc bị là khác.

— Nhưng ông muốn sai bảo tôi việc gì thế? Khẩu hỏi lại.

— Tôi định sang bán mấy ngôi nhà tôi còn có ở đây, nì chịu khó đánh mỗi tìm người nào mua bán mau chóng, sẽ có hoa-hồng mà tiền. Chỉ có việc ấy thôi.

— Vàng để ngày mai tôi đi dặm mấy dặm này xem.

— Phần riêng tôi cũng tự đi tìm hỏi, nhưng nếu như nì có mối nào hay thì đến nhà khách-sạn ở cạnh Tiên-thị công-ty báo ngay tôi biết nhớ.

Chàng đến Hương - cảng không ở nhà ngoại-quyên mà ở khách-sạn, ta nên biết thế.

Có lẽ giữa lúc chàng nói chuyện với Khẩu - nghe chuyện Khẩu nói thì đúng sự thật hơn - là lúc ông Thái-an gặp người con trên chuyến xe hỏa Nam-dịnh, nói đi ở chùa.

XXII. — Bà mẹ vợ Tàu

À-Khẩu đứng làm mối lái, chưa đầy 24 giờ đồng-hồ, tìm được ông chủ hiệu Thuận-ký ở Quảng-châu, chịu mua ba ngôi nhà của Vi tại Hương-cảng với giá đồ-dùng là sáu vạn bạc.

Thật giá đáng hai chừng ấy, nhưng Vi có ý muốn bán để tháo cho nhanh để lấy tiền cơ bạc ăn chơi, thành ra người ta có tìm xuống, có rẻ như cá vụn mới mua.

ESSENCE
Térébenthine
Colophane
gội da khắp nơi rất nhanh chóng
Hội nhà sản-xuất:
SONG - MAO
101 - Rue de Canton, Hôphong, TEL 141

Song có người thợ gây vào bànхe.

Buổi sáng hôm sau, kể mua người bán hợp mắt ở phòng việc chường-khê William để làm giấy trao tiền.

Khẩu ta vui vẻ ngồi đợi ở phòng khách, nghìn rưởi bạc hoa-hồng giao hẹn, sắp sửa được người bán đặt vào tay này; còn tay kia thế nào chẳng nhận được người mua đặt cho một vài trăm tiền quả nữa.

Giấy tờ làm xong, chủ hiệu Thuận-ký rút ở hai túi áo ra hai phong-bì to tướng đựng toàn giấy bạc, vừa tính trút phong-bì thứ nhất ra để đếm. Vì ngồi nhìn không chớp mắt và toàn đưa tay nhận lấy từng tập một; hồi nào số tiền đếm sáu vạn đối với chàng hầu như không có nghĩa gì, nhưng bây giờ nó có giá trị rất to, vừa là hy-vọng cuối cùng. Cảnh cuối khó của người chết đuối đó.

Bổng dưng cửa phòng mở bung ra, như bị một luồng gió mạnh xô đẩy. Một bà lão ngoài sáu mươi tuổi, bó chân, trông mặt có vẻ danh giá, hai tay đặt hai đứa bé chừng mười bốn mười lăm tuổi, sống sộc tiền thẳng vào, vụt nằm trên bàn.

Cả ba người ngồi trong phòng lúc ấy, đồng thời giật nảy mình, cùng lộ mắt nhìn ra, ngẩn ngơ sừng sững. Vi

Hương Thanh Liên nói liền Nam Bà
Vị Tò Lan hợp khắp Đông Tây

XIN MỜI CÁC BẠN I AI HAY VIẾT THƠ VỀ:

TƯƠNG LAI THƯƠNG HỘI (SOCOLA)

56, PHỐ HÀNG GAI - HANOI

Nhận hai thứ trà tuyệt phẩm THANH LIÊN và TỎ LAN do chúng tôi kính biểu
Cần đại lý các tỉnh hoa hồng thật hậu

choáng lộn, vì chẳng nhận ngay bà lão với hai cậu bé là ai? chủ hiệu Thuận-ký vội vã để bàn tay lên hai phồng-bì giấy bạc; chương-khế thì đứng phắt dậy.

Bà lão thân nhiên nói bâng, tiếng ăng- lét:

— Tôi xin lỗi quan chương-khế về sự tôi vào phòng van của ngài một cách đột ngột như thế này, nhưng tôi xét đến lý-do, tôi ngại rọng lượng tha thứ. Thưa ngài, tôi phải và quyền-lợi giúp tôi đến hấp tấp để phân đôi cuộc mua bán nhà của này.

Ông William đưa mắt vào bà lão và hỏi Vi:

— Bà cụ là người thế nào với ông?

— Thân-mẫu người vợ tôi đã quá cố; chẳng đáp câu hỏi của chương-khế và mắt nhìn bà lão như có ý van lơn.

— Còn hai cậu bé xinh xắn này?

— Chẳng nó là con tôi.

Chàng nói mà vẫn ngồi nguyên-vị, nếu trong trường-hợp nào khác, thì chàng đã chạy lại bên con vuốt và yên dần; nhưng ở trường-hợp này hai đứa trẻ đứng về một trận đối địch mà bà gọi là tướng chỉ - huy. Lại thay! chúng nó cũng lạnh lẽo đứng đơng trước mặt chàng, chỉ rìa riu bên cạnh bà ngoại.

Ông chương-khế mặt ghê

Nếu các ngài lỡ mắc bệnh lậu, giang mai, hạ cam, hết xoài đỏ có biến chứng nặng đến đau, dù mới hay đã lâu chỉ nên đến

Bức thợ Đường

131, Route de Haï - Hanoi

mà chữa sẽ khỏi chắc chắn. Cách chữa về sinh dục chịu. Thuốc uống không công phạt. Để uống. Ai cũng biết lành nhà thuốc đó, một nhà thuốc có thực học và kinh nghiệm lâu.

mời bà cụ ngồi từ từ rồi hỏi:

— Bà cố đến phân-đôi cuộc mua bán nhà cửa này, vì quyền-lợi của hai cậu bé cháu đây hẳn?

— Thưa ông, vâng! bà cụ trả lời.

— Tất cả có một lý-do, nói rõ hơn một bằng cứ gì dựa theo luật pháp để phân-đôi.

— Lý do ấy là không phải tiền rặng của người rề tôi đã đưa tau ba ngôi nhà định bán bây giờ; có hai phần ba là vốn liếng con gái tôi. Vậy thì một mình rề tôi không có quyền bán.

— Nhưng địa-đồ vẫn tự đứng tên ông Vi tất cả.

— Ấy thế mà rề tôi không có quyền bán, hay là không có thể nói chuyện bán-chác gì được nữa.

— Sao lại lạ thế?

— Không có gì lạ, thưa ông. Vì là ông Vi, rề tôi, đã thuận tình nhượng đứt quyền-lợi số-điền cho vợ là mẹ hai đứa bé này rồi.

— Thật ư? Chương-khế hồ có vẻ nghi.

Thật lắm! Bà cụ trả lời dứt khoát.

— Thế bà có giấy tờ gì làm chứng cho việc thuận nhượng ấy không?

— Thưa ông, chẳng có giấy tờ thì tôi có đến làm gì ở đây, vô ích.

Bà lão vừa nói vừa lực tận túi áo trong-cùng, kéo ra một cái hồ-báo bằng gấm, đựng nhiều giấy tờ quan-hệ, chọn lấy một tờ đưa cho ông chương-khế xem.

Từ lúc hai người nói chuyện với nhau, chàng chỉ ngồi yên lặng, chẳng xen vào một tiếng

áo; đến khi nghe bà nhạc-mẫu nói có giấy tờ, bỗng chàng xám mặt.

Quả thật tờ giấy chính tay chàng viết, hồi còn làm việc ở Hương-cảng, nhượng đứt chủ-quyền cả ba ngôi nhà cho vợ, để vợ giữ ngày sau cho con. Chữ ký tên, có quan lĩnh-sự Pháp và chính-phủ Hương-cảng nhận thực, lại có hai nhà danh-giá đứng tên chứng kiến nữa.

Chương-khế xem đi xem



lại kỹ lưỡng rồi gặt đầu, nói.

— Thật nhĩ!

— Tôi nhớ không hề làm giấy thuận nhượng thế ấy bao giờ.

Chàng nói và đỡ lấy tờ giấy để xem, xác mặt hầm hầm, toan xé phẳng đi cho mất tích. Nhưng cả chương-khế và bà lão cùng nhanh mắt, trông thấy cái chữ-chỉ của chàng chực xé tờ giấy, đồng thời hai người cùng đưa tay dang lại được và nói:

— Đừng có làm chuyện đại dột thế chứ!

Chàng thở dài, không nói gì.

Chủ hiệu Thuận-ký vội vàng bỏ hai gói bạc giấy vào túi, rồi đứng lên cáo từ:

— Hài cái này lời thôi quá. Tôi vừa thì ham rẻ mua lắm, không khéo đến bị kiện cáo vì mất tiền tôi. Thôi, xin chào các ông và cảm ơn bà cụ, không có bà cụ đến thì tôi mắc lừa.

— Phải, mấy ngôi nhà này không thể mua bán được đâu! chương-khế bắt tay tiễn biệt và nói.

Ngồi như cây gỗ, chàng chỉ đưa mắt trông theo chủ hiệu Thuận-ký, như thấy cái hay-vong tới hạn đã nằm trong tay mà vụt ra đi mất.

— Còn chuyện giữa ông đây và bà cụ, bây giờ tính sao? ông chương-khế hỏi.

(còn nữa)
HỒNG PHONG

Sách mới

đáng đề vào tờ sách gia-đình cho nam nữ thanh-niên làm một vật quý, vì chẳng những nên viết đặc-sắc, chuyên lại bi-ai mà đến nhân-vật trong chuyện lại là một bài học luân-lý về tình me con, chồng vợ và bè bạn... Nữ sỹ Phạm-lệ - Thanh thật xứng đáng là một học «thế-phật trăm-anh» có học thức đầy đủ cả chữ Hán nên mới viết nổi cuốn:

«TÌNH LUY»

mà cái tựa có khi tưởng lầm là chuyện tình-ái lắm thường song có đọc mới biết là hay nhất! Ờn tuyệt hiện nay (1). Vạy xin giới thiệu cùng đọc-gia T.B.C.N.

(1) Cuốn Tình luy in mấy màu, giá: 0p50 do Nhật-nam Thư-quán xuất-bản.



Bán đại hạ giá

Chemise EDOUARD tout fait

Chemise popeline couleur rayé

Chemise popeline blanc rayé

Chemise popeline blanc uni

Cravate \$150 Cachcol \$20

seri dan \$150

bán buôn có giá rất hạ:

Bonneterie chemiserie

QUANG - TRUNG

99, Rue de la soie Hanoi

ATELIER

349-350 route de Khâm Thiên Hanoi



Crème MORA làm cho da da tươi tốt, trắng mịn và mịn màng. Crème MONA dùng đánh phấn tốt hơn hết, có đặc điểm chưa được các bột tẩy, bụi áo, taa nhang, trứng cá nổi mẩn v.v. Giá bán là: \$150

đại-lý ban bán:
Grands Magasins Reunis
Pharmacie Moderne 25 Francis
Garnier
Tanda et Cie 72, Wiele tel. 15-78, Hanoi.
Có trữ bán tại các hiệu thuốc Tây

Nên đọc Báo-Môi

THUỐC CẢI 4 NGÀY

Từ Nhật Khước Yên Hoàn hay tuyệt diệu, vì không pha chất thuốc phèn mà Bành ai được ngay con nghiện làm việc như thường. Sau 4 ngày uống thuốc người khỏi thuốc ngày người. nên bỏ hẳn rồi để dạng, không sinh chứng Thước cải, gây đau tức nên được 80 viên thì người cuối cùng 80 viên tức bỏ là bỏ hẳn không phải uống một viên nào nữa không như làm thuốc khác phải rửa sạch nước uống 100 viên sau rồi còn vài chục viên thì không bỏ được, nếu bỏ thì sinh chứng, như thế cái được thuốc phèn mà làm nghiện thuốc cai thì lại hại thêm, nghiện nặng mới dùng đến 2 chai mà nhẹ chỉ một chai chát chát hết cái được. Muốn cho người ít tiền cũng cai được, nên cho 15 viên 3 tuần, ai ở Việt Long hay đại lý mua T.N.K.V.H đầu trừ 40% (\$50 chỉ phải trả 25). Như thế nghiện nặng mới hết 45, nhẹ chỉ hết 15 là bỏ rồi được. Thứ 8, ngân phiếu để: M. Ngô-Vi-Vũ.

Việt-Long 58 hơ g Bè Hanoi
Đại lý: Mai - Anh Hảiphong. V.ệ-Long Namđinh. Quang-huy Hảiđương. Thái-lai Thái-anh, Sinh-huy Vinh. Hương giang Huế

CON ĐUÔI NGUYỄN HIỂN

Chuyện dài của SOMERSET MAUGHAM — HUỖN-HÀ dịch

(Tiếp theo)

Nàng luôn luôn có ý muốn trả lại sự thư thái cho tâm-hồn của Walter, chỉ có bài thuốc ấy mới chữa nổi cái đau-đớn do nàng gây nên. Tiếc thay chàng lại không biết thường thức một trò đùa như thế! Nàng tưởng đến một ngày xa rồi mà cái quá khứ đau khổ chỉ còn là một mối chuyện kuối-hài giữa hai vợ chồng.

Nàng mới rồi cảm đến trở về buồng đi ngủ. Chẳng mấy chốc nàng đã thiếp đi...

Một tiếng động mạnh làm nàng thức dậy. thốt nhiên nàng tưởng chừng như mình còn đỡ giấc mê. Vẫn còn tiếng đập. Nàng mới chợt tỉnh hẳn, biết là có người gõ ở lớp hàng rào vườn. Tối đen như mực; đôi kim đồng-hồ dạ-quang chỉ hai giờ rưỡi. Sao mà Walter về khuya thế! Chàng vẫn chưa gọi được tên bởi ra mở cửa. Trong bầu im-lặng của canh trường, tiếng gõ càng rõ hơn, rồi bỗng lại im bật. Kitty nghe tiếng chen của kẹt. Walter xưa nay có vẻ giờ này đâu! Tội nghiệp, chắc chàng mệt nhọc lắm. Nàng thầm mong rằng chàng sẽ đi ngủ ngay, chứ đừng có vào làm việc trong phòng thí-nghiệm như mọi khi.

ĐÃ CÓ BẢN

thăng cu so

Tiền thuyê oáo dục của

NGUYỄN - ĐỨC - QUỲNH

sách dày 200 trang, bìa màu rất đẹp - \$30

Gan dạ đàn bà

tiền thuyê trình thám của
B. H. P. tác giả tá huyết Thư
quyên thứ 2 trong loạt truyện
giải thi, US40

Hàn Thuyền xuất bản euc

71 - T EN T IN - HANOI

Có tiếng người ồn ào đi vào trong vườn. Lúc thường, mỗi khi Walter về khuya là chàng cố giữ gìn không để cho nàng phải thức dậy. Có hai ba người vội vàng leo lên cầu thang gỗ và đi vào gian phòng bên cạnh. Kitty hoảng sợ. Xưa nay nàng vẫn lo hãi một ngày kia dân sẽ nổi loạn. Việc gì đó vậy? Trước khi nàng hiểu là chuyện gì, có người đến gõ cửa.

— Bà Lane!

Nàng nhận ra giọng nói của Waddington.

— Có tôi đây. Việc gì thế?

— Mời bà dậy. Tôi có chuyện muốn nói với bà.

Nàng khước chiếc áo quàng, kéo thêm mở cửa. Nàng nhìn Waddington, thấy y mặc chiếc quần tã và áo hàng, rồi lại nhìn tên bồi cầm đèn. Bà người lính khách mặc áo vải vàng đứng đợi gần đấy. Nàng giật mình thấy nét mặt sùng sốt của Waddington: tóc y thì rối như mớ bông bùa, trông y như vừa mới ở giường ngủ bước ra vậy.

Nàng vừa thở, vừa hỏi:

— Có việc gì vậy?

— Xin bà hãy bình tĩnh. Không nên chậm trễ một phút nào cả. Bà mặc áo đi rồi theo tôi.

— Tại sao thế? Có việc biến trong thành ư?

Thấy mấy tên lính, nên nàng sợ là có loạn họ đã đến báo-vệ cho nàng.

— Ông nhà tá ồm. Chúng tôi đến đón bà.

— Walter ấy à?

— Bà đừng lo sợ. Tôi không rõ sự thực ra sao. Ông đốc-biện Vũ vừa mới cho người si-quan này đến nhờ tôi đưa bà lại ngay nha-môn có việc khẩn cấp.

Lòng nàng thất lại. Nàng nhìn người ki một hồi lâu, rồi quay mặt đi.

— Ông đợi tôi hai phút.

Waddington nói tiếp:

— Lúc ấy tôi đương ngủ, thức dậy là tôi v

vũ lại đây, chỉ kịp xỏ giày và mặc áo

Kitty cũng không nghe thấy những lời n

vừa rồi nữa. Nàng mặc áo trong đêm tối, dưới ánh sáng của các vì sao, và được thứ áo nà là mặc thứ ấy. Tay nàng run bần, không thể nào gài áo cho được. Nàng quàng lên vai chiếc khăn Quàng-dòng nàng vừa mới dùng trong buổi tối.

— Có cần đội mũ không?

— Không.

Tên bồi đi trước, còn cả bọn vội vàng xuống cầu thang, đi ra cửa.

Waddington nói:

— Bà khéo không có ngã đấy. Bà nên vịn vào tay tôi thì hơn.

Mấy người lính đi theo sau.

— Ông đốc-biện có cho đem kiệu đến đợi ở bên kia sông.

Cả bọn chạy xuống dốc đồi. Kitty không dám mở miệng ra hỏi cái câu hỏi nó đương ngập-nghững trên đầu mỗi ran bật của nàng. Nàng sợ câu trả lời cũng như người ta sợ lời tuyền-án từ linh.

Đến bờ sông, đã có một chiếc thuyền tam-bán đợi sẵn. Mỗi thuyền có ánh đèn lơ mờ.

Sau cùng nàng mới hỏi:

— Có phải bệnh tả không?

— Tôi lo rằng thế.

Nàng giằng-giữ cho khỏi kêu thét lên, rồi bồng nàng đứng vững hăm lại.

Waddington khuyên:

— Ta không nên chậm trễ quá.

Y đỡ nàng xuống thuyền. Thời giờ quá giang rất chóng, vì con sông chảy rất từ từ. Họ ngồi cả bọn ở đằng mũi. Một mụ đàn bà chèo thuyền. Bên hông mụ đeo một đứa bé.

Waddington nói:

— Ông nhà mắc bệnh hồi chiêm hóm qua.

— Tại sao người ta không báo tin cho tôi biết ngay?

Không duyên cớ, mà hai người đối đáp rất khế. Trong khoảng tối tăm, Kitty cũng đoán ra rằng Waddington lo hãi đến tội bực.

— Ông đốc-biện không có rời khỏi ông Lane phút nào.

— Đàng lẽ ông ấy phải cho đến tìm tôi chứ. Thật là họ tàn nhẫn.

— Ông nhà vẫn biết là bà chưa hề được chứng kiến người đương lên con bệnh tả. Trông ghê khiếp lắm. Ông không muốn bắt buộc bà phải xem.

— Dù sao, cũng là chồng tôi kia mà.

Giọng nàng nghe ngạo.

Waddington không đáp.

— Tại sao bây giờ người ta mới cho phép tôi đến?

Y đặt bàn tay lên cánh tay nàng.

Quý hũu ơ, bà nên can đảm. Bà nên đón đợi trước cái sự chẳng lành.

Nàng bồng thét lên, và quay mặt đi chỗ khác. Chỉ ra ba tên lính tàu đương nhìn nàng. Nàng thấy cái lòng trạng mắt của họ mà rợn rợn.

— Nhà tôi sắp mất rồi ư?

— Theo như tin của ông đốc-biện, thì tôi cho là ông nhà đã bắt đầu hấp hối.

— Không còn hy vọng nữa à?

— Chúng ta nên mau mau, thì mới còn được gặp mặt!

Nàng rùng mình, ứa nước mắt.

— Bà thử nghĩ xem, ông nhà đã kiệt lực rồi, không còn sức chống lại nữa.

Nàng bực mình sột ruột giết tay ra, không vịn nữa. Cái giọng buồn rầu của Waddington khiến nàng như điên cuồng.

Đến bên hai tên cu-li đỡ Kitty lên bờ. Mấy cỗ kiệu đương đợi sẵn đó. Nàng đương bước lên kiệu, thì Waddington báo rằng:

— Bà nên tỉnh tâm. Bà cần phải giữ hết nghị lực.

— Ông báo phụ nó đi mau lên.

«... Tạc cảnh lên đồng
Một lúc lên ngay sân bầy ông»
Đó là hai câu thơ của sĩ,
một nhân vật trong truyện

BỐC ĐỒNG

TIÊU - THUYẾT CỦA ĐỒ - ĐỨC - THU

Hiện đã có bán khắp các hàng sách

Giấy gần 130 trang - Giá Op.70

**CÒN MỘT SỐ RẤT ÍT
HAI CHỊ EM**

CỦA NGUYỄN-VĂN-PHÚC

Giá \$68

IN GẦN XONG GHEN VỚI HAI KỊCH

của Đoàn-phá-Tứ

Nhà xuất-bản Nguyễn - Du

Voie 206 bis N° 11

(sau giám, cạnh hội Bảo Anh)

Thư từ và mandat, gửi về cho ông:

ĐỒ-VĂN-Khâm giám đốc

— Chúng đã được lệnh phải đi nhanh hết sức.

Viên sĩ-quan ngồi trong kiệu, cho kiệu lên trước, và bỏ gọi bọn phu kiệu của Kitty. Chúng đặt đôn lên vai thật nhanh, và rào bước chạy. Waddington theo sau. Cả bọn mới hết tốc lực trên qua đồi, Cả mỗi một chiếc kiệu là có một tên cu-li cầm đèn đi trước. Đèn chỗ đầu, thì người gác đập đã cầm đuốc đợi ở đấy rồi. Từ đàng xa, viên sĩ quan truyền một tiếng, người gác vội mở ngay một bên rào ra. Khi cả đoàn đi qua, hẳn lên một tiếng, bọn phu kiệu có đáp lại. Trong đêm tối lằng lằng, những tiếng nói lều-lở của bọn khách vào gặp lên, thật là bí mật, thật là đáng sợ. Một tên phu kiệu của người sĩ quan vấp tiếng đường đã dính nhòm-nhớp. Kitty nghe tiếng mắng, rồi đưa tiếng lên phu hề-bé đáp lại, và chiếc kiệu lại đi mỗi lúc một nhanh. Trong các ngõ hẻm khuất khác, tối như huyệt. Rồi đoàn người đi vào một lối cửa, chợt, rẽ, gọi rồi lại rào bước theo lên một hồ bậc. Bọn phu đã bỏ dấu thỏ lương hồng. Chúng cần rằng mà vui nước chom mau. Một tên rút ra một mẩu khăn tay, vừa đi vừa lau mồ hôi đường rồi xuống mặt. Cái đoàn người ấy đi một rặng dài như một con đường xa vắng cái trong lối đi hiểm-hóc. Thỉnh thoảng, dăng sao của hành hiệu, ta nhận rõ bóng người nằm; nhưng chẳng ai có thể bảo rằng người nằm ấy đến sáng sẽ thức dậy, hay là người ấy không bao giờ thức dậy nữa. Những phố vắng ngắt và im lặng thật là ghê rợn, và mỗi khi có tiếng chó sủa, là Kitty lại kinh hoàng. Nàng không qua đường này bao giờ. Đường đi như thế không bao giờ đến nơi vậy. So không đẹp ỉh

Một sự tiến bộ về vật chất nó không phải là một sự tiến bộ về văn-minh. Trong một xã-hội mà những văn-đề vật-chất chưa giải quyết thì không thể có tiến bộ về văn-minh.

THIERRY MAULNIER

nhanh được hơn thế? Giờ đã muộn rồi. Mỗi một phút, có thể là một phút quá chậm mất rồi. Họ đi men một bức tường cao quét vôi trắng rồi đột nhiên tới một cái cổng lớn, hai bên có bốp canh. Bọn phu đặt kiệu xuống. Waddington vội đi lại phía Kitty, hi nàng đã bước xuống đất rồi. Viên sĩ-quan đập cửa và lên tiếng gọi, cửa mở. Họ đi vào một khoảng sân vuông vắn rộng rãi. Dưới chỗ mái nhà chòi ra, lính trang quân chân năm ngũ ngửa ngang bên tường. Viên sĩ-quan hỏi một người lính như là người cai gác đêm, rồi y quỵ lại nói gì với Waddington.

Waddington nói nhỏ:

— Ông nhà hãy còn sống. Ba đi nhớ trông cho cậu thận đấy.

(còn nữa)
HUYỀN-HÀ

Edition hebdomadaire du Trung-Bac Tân-Van n°
Imprimé chez Trung-Bac Tân-Van
36, Boulevard Henri d'Orléans — Hanoi
Tirage 1000 exemplaires
Certifié exact l'insertion
L'ADMINISTRATEUR GERANT: NG. ĐOÀN-VƯƠNG

Anh Kém vui?
Có lẽ là tại trong
minh không giới



Có
Cần Long
hoàn
hương
hãy dùng đi!

1 VIÊN CỬU-LONG-HOÀN ĐANG 10 THÁNG THUỐC BỔ

TỔNG PHÁT HÀNH TOÀN XỨ BẮC KỲ AI LAO VÀ MIỀN TẮC TRUNG KỲ
Etablissement VẠN-HÓA — số 8, phố Hàng Ngang — Hanoi
Cơ bản thuốc Vạn Bảo danh tiếng chữa bệnh liệt dương. Thử cho đún ông, đún bà khác nhau

NHÀ THUỐC TƯỜNG BỔ:

Dức-phong

45, phố Phúc-kiến — Hanoi

Bản buôn đủ thuốc bắc, thuốc nam, thuốc sống, bào chế, các thứ sâm, được tin nhiệm xưa nay về 3 đặc điểm: Thuốc tốt cân đúng giá phải chăng.

1) Thuốc bổ thận Dức-Phong giá: 1p50.

— *Chữa các chứng thận hư: di tinh, mộng tinh, khuê hư.*

2) Thuốc điều kinh bổ huyết Dức-Phong giá: 1p20 — *Kinh nguyệt thủy đều, dăng suc khỏe các bà, các cô.*

3) Thuốc bổ tỳ tiêu cam Dức-Phong giá: 1p00. — *Chữa chứng cam run, thuốc bổ của trẻ em*

4) Thuốc đại bổ Dức-Phong giá: 1p50. — *Bổ khí huyết, dưỡng thai, thuốc bổ của nam phụ lão ấu.*

CÓ ĐẠI LÝ CÁC NƠI: **Hiệu thuốc Đức-Tiến** 200b Route de Huế Hanoi, **Hiệu thuốc Đức-Mỹ** 52bis Bạch-mai Hanoi, **Hiệu Đức-hưng-Tường** 437 Ngã-Tứ Trưng-hiền Hà-nôi, **Hiệu Mai-Liên** 60, 62Pau Doumer Haiphong, **hiệu Mai-Liên** 120 Georges Guyane-mer Saigon, **Hiệu Đạm-Hiền** 81 Rue Harmand Hung-yên, **Hệ Dức-Tạnh** 126 Phố Tiên-an Bắc-ninh, **Hệ Mỹ-Thành** tại chợ Phương-Lam Hòa-binh, **L'Oratoire Võ-văn-Kịch Avenue Aristide Brand** Phnom-Penh — **Cự-Toàn** 144 rue Davillier Hanoi, **Maison Anh-Mỹ** 16 bis phố Hàng Đa Hanoi.

B IC-LAN! IC-LAN ra đời!
IC-LAN về tiền và tiện-lợi!
IC-LAN biến-hóa vô cùng!
IC-LAN cần thiết cho hết thầy mọi người.

Bây giờ giấy đắt mực khan, ai cũng nên có một cái bảng IC-LAN để biên chép tính toán hàng ngày. Chỉ trong nháy mắt nét chữ sẽ biến hết theo ý các ngài.

Bảng IC-LAN không cần giấy mực mà dùng được mãi mãi.

Giá quảng-cáo: 0\$30 cái nhỏ, 0\$55 cái lớn
TỔNG PHÁT HÀNH: TAM-ĐA & C^o
72, Rue Wiéle, HANOI — Tel.: 16-78

CHI-CỤC TẠI HAIPHONG:
TAM-ANH — 98, Bd. Bonnal
Cần đại-lý khắp nơi, viết thư cho TAMĐA & C^o

Phương-pháp trị bệnh ho lao

Tôi có 1 phương thuốc trị bệnh ho lao của ông bà, đã trị hay quá. Xưa nay chỉ có thuốc 3 thuốc là: Xà trị bệnh phổi mới mau lành; còn bệnh thiệt nặng như: 2 chỉ vài đả nhích lên; tiếng nói đã tức; đặc tả vô lung nhẹ phổi bị đàm vướng kén 3-3; mặt sườn suốt ngày và nóng lưng liên-miên tới cho uống thì chỉ thiệt khô và hơi một lúc chứ không hết. Còn như bệnh ho chưa thiệt nặng như nói trên và những chứng ho thường như: ho ra máu, ho khan, ho đờm, ho gió ho phong vẩn vẩn... thì uống mau lành lắm. Còn người bị ế, bị đánh đập phải tới cực nguy thì uống càng mau hơn. Có nhiều người dùng thấy hay khuyên khích tôi làm ra bản thảo mới cho ai cũng dùng được, nhưng vì phương thuốc này mới nên tôi không muốn... vậy người ta khuyên khích quá thì tôi nghĩ lo có nhiều bệnh tổn hại nên không hết thì thuốc này sanh cũng không mất ai, nên tôi làm ra và chia nhiều mui về uống mới cần tới giá 12\$00. Tỷ theo bình uống 1 hoặc 2 hay 3 tuần lành bệnh. Dùng thuốc này rồi ngoài còn phải có cách kiêng cử và lựa chọn món ăn và phương pháp làm che phải mau trước nhườn bệnh mới mau lành. (Tôi có chỉ rõ trong toa). Trong buổi có hai thứ thuốc uống: 1 thứ uống nhườn thuốc dưới đóm trong phổi ra thì thuốc 1 thứ bổ phổi trị ho. Vày ai muốn mua xin viết thư để:

M. Nguyễn-văn-Sáng

(Cựu Hương-Giao lang Tân-Quối (Cần-Thơ)

Boite postale n° 10

Mua mandat hoặc bằng cấn lãnh bên giao ngân cũng được
NOTA — Người lo lường, có việc ăn sâu, lao tâm; hoặc người làm việc gì ngồi ở một chỗ không vào động; sanh một nhọc, ốm yếu, mất sức thành lao uống thuốc ngừa tới lăm. Tôi có cho nhiều người uống thì thấy mạnh mẽ, ăn ngon ngon có ăn thịt.

Phẫu búi trần

Xét thấy nhà nào để gương soi mờ ám, của kính từ kính lem nhem luồn thuốc ấy là cái biểu hiệu chính thức sắp sửa sửa ra những cuộc búi trần như chơi hơi, biếng nhác, nghèo khổ hàng họ ếm-hoặc rớt-từ chân năm, vậy nên trần trước và dăng ngay: **Bảng Phẫu búi trần** **Espagne**: là thứ thuốc bột đã lau chùi và đánh gương cả kính, cửa kính, cốc, đĩa thủy tinh rất trong sáng sạch sẽ, tiện lợi mà lại bền. Thứ thuốc bột này có thể đánh được cả mũ lần giấy phơi được nắng giá sẽ trắng như tuyết và nó có hai cái đặc điểm: khi cầm mũ dẹt lên đầu đầu giấy ra tay vì không có bụi phôi phủ như các thứ phấn khác; khi muốn đánh lại mà như ra bột bột, tạm lấy nước rửa sạch bụi đi, mang phơi lại sẽ trong như mới. Thật là một cái làm tiện. Có bán tại các đại lý RƯỢU CHỐI HOA KỲ và PHONG TIẾN CON CHIM mũ phong nặng 100 grammes giá \$10. Cần đại lý các dân, hải An Hà 13 rue du Cuivre — Hanoi

TỪ MỒNG MỘT THÁNG CHẠP TÀ CỎ BÀN TRAM HOA

Sách Tết của QUỐC-HỌC THU-XÃ phê-bình Thơ Tết thơ Xuân của hơn 50 thư-gia Nhật Bản Trung-Hoa, Việt-Nam Cổ và Kim sách in giấy dó bia mỹ thuật giá \$60.

Có ở TRAM-HOA — là cơ xuan quanh năm
Viết thư cho M. LÊ-VĂN-HOÈ 16bis, Tiến Trán Hanoi